

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
THANH TRA TỈNHCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 106/KL-TT

Đồng Nai, ngày 31 tháng 12 năm 2025

MẬT

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành quy định pháp luật về điều kiện và quản lý hoạt động kinh doanh vận tải đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ vận tải Lộc Bình An, Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Hoàng Yến Logistics tại Bình Phước; việc chấp hành các quy định pháp luật về hoạt động đối với Bến xe ô tô khách Trường Hải Bình Phước.

Thực hiện Quyết định số 278/QĐ-TT ngày 30/9/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh Đồng Nai về việc thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về điều kiện và quản lý hoạt động kinh doanh vận tải đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ vận tải Lộc Bình An, Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Hoàng Yến Logistics tại Bình Phước; việc chấp hành các quy định pháp luật về hoạt động đối với Bến xe ô tô khách Trường Hải Bình Phước; Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại Sở Xây dựng, Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ vận tải Lộc Bình An, Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Hoàng Yến Logistics tại Bình Phước, Bến xe ô tô khách Trường Hải Bình Phước từ ngày 09/10/2025 đến 21/11/2025.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 20/BC-ĐTT ngày 09/12/2025 của Trưởng đoàn thanh tra theo Quyết định số 278/QĐ-TT ngày 30/9/2025, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG**I. ĐỐI VỚI SỞ XÂY DỰNG**

Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai hiện nay (Viết tắt: Sở Xây dựng) được thành lập ngày 01/7/2025 theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Đồng Nai sau sáp nhập đơn vị hành chính tỉnh Đồng Nai và tỉnh Bình Phước và cùng ngày 01/7/2025, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng. Chức năng quản lý về các lĩnh vực: hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật; kết cấu hạ tầng giao thông; phương tiện và người điều khiển phương tiện giao thông, phương tiện, thiết bị xếp dỡ, thi công chuyên dùng trong giao thông vận tải; vận tải; an toàn giao thông;....

Liên quan đến nội dung thanh tra, thời kỳ thanh tra về hoạt động vận tải đường bộ đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ vận tải Lộc Bình An (Viết tắt: Công ty Lộc Bình An), Chi nhánh Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Hoàng Yến Logistics tại Bình Phước (Viết tắt: Chi nhánh Công ty

Hoàng Yến); Đối với Công ty TNHH MTV Thương mại dịch vụ vận tải Trường Hải Bình Phước (*Viết tắt: Công ty Trường Hải Bình Phước*): phòng Quản lý Vận tải, Phương tiện và Người lái được phân công nhiệm vụ quản lý nhà nước trong hoạt động vận tải đường bộ; hoạt động đối với Bến xe ô tô khách Trường Hải Bình Phước: Phòng quản lý quy hoạch và phát triển đô thị, phòng quản lý hoạt động và vật liệu xây dựng.

II. ĐỐI VỚI CÔNG TY LỘC BÌNH AN

Công ty Lộc Bình An được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3601478942 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp đăng ký lần đầu ngày 17/02/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 27/4/2023. Người đại diện theo pháp luật: Bà Võ Thị Ngọc Nhi. Địa chỉ trụ sở chính: K3/25, KP 3, phường Bửu Hòa, Thành phố Biên Hòa (nay là phường Biên Hòa).

Cơ cấu tổ chức gồm Giám đốc Công ty, Bộ phận chuyên môn (Phòng kinh doanh điều hành vận tải, Phòng kế toán - tài chính, Bộ phận quản lý an toàn giao thông, Lái xe. Lĩnh vực hoạt động kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô và kinh doanh vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ (theo Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu vào ngày 23/3/2017, cấp lần 2 ngày 25/3/2024).

III. ĐỐI VỚI CHI NHÁNH CÔNG TY HOÀNG YẾN

Chi nhánh Công ty Hoàng Yến được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0313870562-005 do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp đăng ký lần đầu ngày 19/5/2022, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 18/9/2025. Người đại diện theo pháp luật: Mai Thị Minh Trang. Địa chỉ trụ sở chính: 188 Bình Lợi, phường Bình Lợi Trung, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc ấp 3, xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai.

Cơ cấu tổ chức gồm Giám đốc Công ty, Bộ phận chuyên môn (Bộ phận vận hành, Bộ phận an toàn giao thông, Bộ phận Tài chính). Lĩnh vực hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định, kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng (theo Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô số 70220061/DN do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước cấp lần 1 ngày 11/7/2022). Các tuyến đang được khai thác: Bến xe Lộc Ninh - Bến xe Miền Đông, Bến xe Lộc Ninh - Bến xe Vũng Tàu.

IV. ĐỐI VỚI BẾN XE TRƯỜNG HẢI BÌNH PHƯỚC

Bến xe Trường Hải Bình Phước do Công ty Trường Hải Bình Phước quản lý và được Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp ngày 05/01/2009 và đăng ký thuế số 3800447385, cấp điều chỉnh ngày 16/10/2023. Địa chỉ trụ sở chính: 648 Phú Riêng Đỏ, phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (648 Phú Riêng Đỏ, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai). Ngày 01/3/2010, UBND tỉnh Bình Phước cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 44121000097 cho Công ty Trường Hải Bình Phước.

Về bộ máy tổ chức, quản lý của bến xe thuộc Công ty Trường Hải Bình Phước có 01 Giám đốc bến xe, Phụ trách bến và công nhân viên của Bến xe. Hoạt động kinh doanh nhiều lĩnh vực trong đó có kinh doanh vận hành bến xe khách.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

I. ĐỐI VỚI CÔNG TY LỘC BÌNH AN

1. Về việc cấp giấy phép kinh doanh vận tải; việc cấp và thu hồi phù hiệu phương tiện xe ô tô

1.1. Việc cấp giấy phép kinh doanh vận tải

Ngày 13/3/2017, Doanh nghiệp tư nhân Thương mại - Dịch vụ Lộc Bình An có Giấy đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô số 01/LBA gửi Sở Giao thông vận tải Đồng Nai. Ngày 23/3/2017, Sở Giao thông vận tải cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (lần thứ nhất) số 486 cho Doanh nghiệp Lộc Bình An, giấy phép có giá trị đến ngày 23/3/2024.

Đến ngày 20/3/2024, Công ty Lộc Bình An có Giấy đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh số 01/GĐN gửi Sở Giao thông vận tải đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (lần 2). Ngày 25/3/2024, Sở Giao thông vận tải cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (lần 2) số 1010 cho Công ty Lộc Bình An; theo đó, Công ty được phép kinh doanh các loại hình vận tải bằng ô tô: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô, kinh doanh vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ.

1.2. Về việc cấp và thu hồi phù hiệu phương tiện xe ô tô

Sở Giao thông vận tải Đồng Nai cũ (sau này là Sở Xây dựng) thực hiện thủ tục cấp 29/29 phù hiệu xe ô tô cho Công ty Lộc Bình An (Sở Giao thông vận tải tiếp nhận hồ sơ trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến vận tải đường bộ). Công ty Lộc Bình An không có phương tiện bị thu hồi phù hiệu.

2. Việc chấp hành quy định pháp luật hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, điều kiện và quản lý hoạt động kinh doanh vận tải đối với Công ty Lộc Bình An

2.1. Nơi đỗ xe: nơi đỗ xe của Công ty Lộc Bình An tại địa chỉ số B752, đường Phan Đăng Lưu, phường Long Bình, đúng với địa chỉ ghi trên Giấy đề nghị cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô số 01/GĐN ngày 20/3/2024 của Công ty. Đây là địa điểm Công ty thuê đất của ông Dương Đỗ Thanh Bình theo Hợp đồng thuê đất số 01/05/2023/HĐTD ngày 01/05/2023 (thuộc thửa đất số 347 tờ bản đồ số 10 phường Long Bình); tuy nhiên, không có hồ sơ chứng minh quyền sử dụng đất hợp pháp của ông Dương Đỗ Thanh Bình. Do thửa đất được sử dụng làm nơi đỗ xe không được Công ty Lộc Bình An đi thuê, là chưa phù hợp theo quy định tại khoản 6 Điều 3 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ Giao thông vận tải.

Từ 01/01/2025, Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác (có hiệu lực từ ngày 01/01/2025); thì không còn quy định về nơi đỗ xe của đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa.

2.2. Phương tiện và quản lý phương tiện: tại thời điểm thanh tra, Công ty Lộc Bình An có 29 phương tiện, trong đó: 24/29 phương tiện đang tham gia hoạt động kinh doanh vận tải gồm: 23 xe tải và 01 xe đầu kéo (12 xe thuộc sở hữu của đơn vị vận tải; 12 xe đi thuê đều có giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ còn hiệu lực, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô còn hiệu lực, Phù hiệu kinh doanh vận tải còn thời hạn, có lắp đặt thiết bị giám sát hành trình theo quy định, đã lập và cập nhật vào lý lịch phương tiện, Xe đầu kéo 60H-12930 (phương tiện kinh doanh vận tải hàng hóa bằng Công-ten-nơ) có lắp thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe theo quy định, có xây dựng và thực hiện kế hoạch bảo dưỡng và sửa chữa phương tiện theo quy định, trên phương tiện được niêm yết thông tin đầy đủ, có trang bị búa thoát hiểm, thiết bị phòng cháy chữa cháy theo quy định; 05/29 phương tiện không hoạt động do không có đơn hàng, không có người điều khiển phương tiện.

2.3. Về quản lý, sử dụng lái xe: tại thời điểm thanh tra, Công ty Lộc Bình An có 22 lái xe đang làm việc cho Công ty, được ký hợp đồng, đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế và được khám sức khỏe theo quy định; 22/22 lái xe đã được cập nhật các nội dung quy định về quá trình hoạt động của lái xe thuộc đơn vị vào lý lịch hành nghề lái xe; Có cấp thẻ nhận dạng lái xe cho 22/22 lái xe đang tham gia hoạt động kinh doanh vận tải. 22/22 lái xe có giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ vận tải còn hiệu lực.

2.4. Công tác bảo đảm an toàn trong hoạt động vận tải bằng xe ô tô (quản lý hoạt động vận tải)

2.4.1. Bộ phận theo dõi về an toàn giao thông

- Từ 01/01/2024 đến 20/3/2024: Doanh nghiệp Lộc Bình An ban hành Quyết định số 05/LBA ngày 13/3/2017 thành lập Bộ phận quản lý an toàn giao thông (Người điều hành vận tải là bà Trương Thị Mến); Quy trình đảm bảo an toàn giao thông số 02/LBA ngày 13/3/2017.

- Từ 20/3/2024 đến 09/5/2025: Công ty Lộc Bình An ban hành Quyết định số 05/2024/QĐTL-ATGT ngày 20/3/2024 thành lập Bộ phận quản lý an toàn giao thông (Người điều hành vận tải là ông Dương Đỗ Thanh Bình); Quy trình đảm bảo an toàn giao thông số 02/2024/QTQL ngày 20/3/2024.

- Từ 09/5/2025 đến 30/6/2025: Công ty Lộc Bình An ban hành Quyết định số 03/QĐTL ngày 09/5/2025 thành lập Bộ phận quản lý an toàn giao thông

(Người điều hành vận tải là ông Nguyễn Khắc Vĩ); Quy trình đảm bảo an toàn giao thông số 02 ngày 08/5/2025.

Công ty Lộc Bình An có ký hợp đồng lao động với người lao động làm việc trong bộ phận quản lý an toàn giao thông, trong hợp đồng có thể hiện trách nhiệm đóng Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế; Công ty Lộc Bình An không tổ chức khám sức khỏe cho người lao động của bộ phận quản lý an toàn giao thông, là chưa đúng quy định tại điểm a khoản 3 Điều 34 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ (có hiệu lực từ 01/4/2020 đến 31/12/2024) và điểm a khoản 3 Điều 74 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ (có hiệu lực từ 01/01/2025).

2.4.2. Nội dung Quy trình đảm bảo an toàn giao thông của đơn vị và việc thực hiện Quy trình đảm bảo an toàn giao thông

- Về nội dung: Công ty Lộc Bình An có xây dựng Quy trình đảm bảo an toàn giao thông nhưng không đầy đủ các nội dung theo quy định tại điểm b khoản 6, khoản 7 Điều 4 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT (có hiệu lực từ 01/4/2020 đến 31/12/2024) và điểm b khoản 8, khoản 9 Điều 11 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP (có hiệu lực từ 01/01/2025); cụ thể, Quy trình đảm bảo an toàn giao thông nhưng không có các nội dung sau:

+ Khi người lái xe kết thúc nhiệm vụ được giao hoặc kết thúc ca làm việc, Người lái xe phải thực hiện các nhiệm vụ: phải sử dụng thẻ nhận dạng người lái xe của mình để đăng xuất thông tin qua đầu đọc thẻ của thiết bị giám sát hành trình của xe.

+ Theo định kỳ tháng, quý, năm, Bộ phận (cán bộ) quản lý an toàn giao thông phải thực hiện các nhiệm vụ: xây dựng và thực hiện phương án xử lý khi xảy ra sự cố gây mất an toàn giao thông trong quá trình kinh doanh vận tải; tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm đối với toàn bộ người lái xe của đơn vị sau khi xảy ra tai nạn giao thông từ nghiêm trọng trở lên trong quá trình kinh doanh vận tải; phối hợp với các bộ phận nghiệp vụ của đơn vị để tổ chức tập huấn nghiệp vụ vận tải và an toàn giao thông cho toàn bộ người lái xe, nhân viên phục vụ trên xe (nếu có) của đơn vị theo quy định; lưu trữ hồ sơ, sổ sách kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo quy định. Thời gian lưu trữ tối thiểu 03 năm.

- Về việc thực hiện Quy trình đảm bảo an toàn giao thông: Công ty Lộc Bình An không thực hiện đúng, không đầy đủ quy trình bảo đảm an toàn giao thông, là chưa đúng quy định tại Điều 7 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT (có hiệu lực từ 01/4/2020 đến 31/12/2024) và Điều 11 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP (có hiệu lực từ 01/01/2025). Cụ thể như:

+ Đối với nội dung: “Hàng ngày, tổng hợp, phân tích các dữ liệu về hoạt động của từng phương tiện trong quá trình thực hiện nhiệm vụ vận chuyển thông qua thiết bị giám sát hành trình (đối với các phương tiện lắp đặt thiết bị GSHT)

và qua các biện pháp quản lý khác của đơn vị, để chấn chỉnh, nhắc nhở và xử lý các trường hợp vi phạm của lái xe”, Công ty không thực hiện nội dung này.

+ Đối với nội dung tại Bước 2, Bước 5, Bước 6, Bước 7, Bước 8 và Bước 9 trong Quy trình đảm bảo an toàn giao thông, Công ty không thực hiện các nội dung này.

+ Đối với nội dung tại Bước 4: Đoàn Thanh tra yêu cầu Bộ phận quản lý An toàn giao thông của Công ty truy cập vào dữ liệu lưu trữ của phần mềm quản lý Thiết bị giám sát hành trình của Công ty để trích xuất các dữ liệu của phương tiện và của lái xe trong thời gian tháng 12/2024 và tháng 5/2025. Căn cứ vào dữ liệu, Đoàn Thanh tra phát hiện 34 trường hợp không có thông tin Họ và tên của lái xe và số Giấy phép lái xe, điều này đồng nghĩa với việc lái xe không sử dụng thẻ nhận dạng lái xe để đăng nhập vào thiết bị giám sát hành trình (Không thực hiện việc xác nhận lái xe qua thiết bị GSHT).

2.5. Thiết bị giám sát hành trình, thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe

Công ty Lộc Bình An có 24/24 xe được lắp đặt thiết bị giám sát hành trình theo quy định, trong đó có 01 xe kinh doanh vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ có lắp thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe. Đơn vị cung cấp thiết bị là Công ty Cổ phần Công nghệ EUPFIN Việt Nam theo hợp đồng số DN_DVR_LBA/20220105 và Biên bản nghiệm thu bàn giao hàng hóa. Thiết bị đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 31: 2014/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về thiết bị giám sát hành trình của xe ô tô, được Bộ Giao thông vận tải chứng nhận hợp quy theo Giấy chứng nhận số 52/SXLR/2022/CĐBVN ngày 21/10/2022 và số 53/SXLR/2022/CĐBVN ngày 21/10/2022.

Thiết bị giám sát hành trình, thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe đáp ứng đầy đủ các tính năng theo quy định như: Tính năng giám sát trực tuyến; Tính năng quản lý, khai thác dữ liệu và Tính năng thông báo trạng thái hoạt động của thiết bị (*Phụ lục 01 kèm theo*).

Công ty Lộc Bình An phân công nhiệm vụ theo dõi, giám sát hoạt động của phương tiện trong Quy trình đảm bảo an toàn giao thông của đơn vị.

Bộ phận quản lý an toàn giao thông của Công ty Lộc Bình An không thực hiện đầy đủ việc tổng hợp, phân tích, khai thác sử dụng các thông tin từ thiết bị giám sát hành trình, thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe, là chưa đúng theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT (có hiệu lực từ 01/4/2020 đến 31/12/2024) và Điều 11 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP (có hiệu lực từ 01/01/2025). Cụ thể như:

+ Theo dữ liệu trích xuất từ thiết bị giám sát hành trình của Công ty trong thời kỳ từ 01/01/2024 đến 30/6/2025: có 34 trường hợp lái xe không sử dụng thẻ nhận dạng lái xe của mình để đăng nhập thông tin qua đầu đọc thẻ của thiết bị giám sát hành trình của xe và đăng xuất khi kết thúc lái xe để làm cơ sở xác định thời gian lái xe liên tục và thời gian làm việc trong ngày; có 02 trường hợp lái xe

quá thời gian lái xe liên tục nhưng Bộ phận quản lý, theo dõi các điều kiện về an toàn giao thông không quản lý, theo dõi các thông tin bắt buộc từ thiết bị giám sát hành trình của xe để kịp thời cảnh báo và ngăn chặn các hành vi vi phạm (Phụ lục 02 kèm theo).

+ Định kỳ tháng, quý, năm không lập báo cáo các vi phạm của đội ngũ người lái xe thuộc đơn vị.

3. Về Giấy vận tải và hợp đồng vận tải

Công ty trực tiếp điều hành phương tiện thông qua hợp đồng vận tải, không sử dụng phần mềm ứng dụng hỗ trợ kết nối vận tải và giấy vận tải để trực tiếp điều hành phương tiện, lái xe. Công ty không cấp giấy vận tải cho lái xe khi tham gia hoạt động kinh doanh vận tải hàng hóa, là chưa đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT (có hiệu lực từ 01/4/2020 đến 31/12/2024) của Bộ Giao thông vận tải quy định về Giấy vận tải và khoản 8 Điều 8 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP (có hiệu lực từ 01/01/2025)

Đoàn thanh tra kiểm tra 10/10 bộ hợp đồng vận tải hàng hóa của Công ty Lộc Bình An phát hành và lưu trữ; kết quả kiểm tra 10 Hợp đồng vận tải hàng hóa của Công ty không có đầy đủ các nội dung tối thiểu theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định 10/2020/NĐ-CP (có hiệu lực từ 01/4/2020 đến 31/12/2024) và khoản 2 Điều 17 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP (có hiệu lực từ 01/01/2025), cụ thể như:

- Thông tin về lái xe: không có thông tin về họ và tên, số điện thoại của người lái xe trên hợp đồng vận chuyển;

- Thông tin về xe: không có thông tin về sức chứa (trọng tải) xe trên hợp đồng vận chuyển;

- Thông tin về thực hiện hợp đồng: không có thông tin về địa chỉ điểm đầu, địa chỉ điểm cuối và các điểm xếp, dỡ hàng hóa trên hành trình vận chuyển; cự ly của hành trình vận chuyển (km); khối lượng hàng hóa vận chuyển trên hợp đồng vận chuyển.

- Thông tin về giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán: không có thông tin về giá trị cụ thể của hợp đồng vận chuyển.

- Quy định về trách nhiệm của các bên tham gia thực hiện hợp đồng vận chuyển: không có thông tin về việc thực hiện nghĩa vụ thuế đối với nhà nước trên hợp đồng vận chuyển.

4. Về công tác quản lý nhà nước của Sở Xây dựng đối với hoạt động vận tải của Công ty Lộc Bình An

4.1. Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai có ban hành các văn bản để thực hiện công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; thực hiện thủ tục cấp phép và lưu trữ trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến vận tải

đường bộ; thực hiện thủ tục cấp phù hiệu và lưu trữ trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến vận tải đường bộ; thực hiện việc theo dõi, giám sát việc Công ty Lộc Bình An thực hiện công tác báo cáo định kỳ theo quy định; thực hiện báo cáo định kỳ gửi Cục Đường bộ Việt Nam (Báo cáo số 1253/SoXD-QLVTPT&NL ngày 25/4/2025), tuy nhiên, báo cáo trễ hạn theo quy định tại khoản 2 Điều 64 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải (có hiệu lực từ 01/4/2020 đến 31/12/2024) quy định về chế độ báo cáo và điểm g khoản 2 Điều 46 Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT (có hiệu lực từ 01/01/2025).

4.2. Việc tiếp nhận, tổng hợp, phân tích, khai thác sử dụng các thông tin từ thiết bị giám sát hành trình của xe do đơn vị kinh doanh vận tải (hoặc tổ chức được ủy quyền) cung cấp và từ cơ sở dữ liệu của Tổng cục đường bộ Việt Nam/Cục Cảnh sát giao thông để phục vụ công tác quản lý nhà nước về giao thông vận tải:

- Từ 01/01/2024 đến 31/12/2024:

+ Tiếp nhận cơ sở dữ liệu của Tổng cục đường bộ Việt Nam: Theo giải trình của Sở Xây dựng, hệ thống quản lý dữ liệu Giám sát hành trình của Cục Đường bộ Việt Nam không thể truy cập được trong khoảng thời gian từ tháng 4/2024 đến tháng 12/2024 do hệ thống nâng cấp. Do đó, Sở Giao thông vận tải Đồng Nai (trước khi sáp nhập) không thể đăng nhập vào hệ thống để tổng hợp, phân tích, khai thác sử dụng các thông tin từ thiết bị giám sát hành trình của xe của Công ty Lộc Bình An cũng như của các đơn vị kinh doanh vận tải khác. Sở Giao thông vận tải Đồng Nai (trước sáp nhập) không có văn bản báo cáo về việc không truy cập được vào hệ thống quản lý dữ liệu Giám sát hành trình của Cục Đường bộ Việt Nam.

+ Sở Giao thông vận tải Đồng Nai tiếp nhận các thông tin từ thiết bị giám sát hành trình của xe do Công ty Lộc Bình An cung cấp (tài khoản đăng nhập: qua trang ctms.vn - Locbinhan - 22132).

+ Việc tổng hợp, phân tích và sử dụng các thông tin từ thiết bị giám sát hành trình của xe của Công ty Lộc Bình An để phục vụ công tác quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô: Tháng 01/2024, 02/2024 và 03/2024 Sở Giao thông vận tải Đồng Nai có lập thông báo tổng hợp thông tin vi phạm từ thiết bị giám sát hành trình đến các đơn vị kinh doanh vận tải, ra quyết định xử lý vi phạm hành chính (thu hồi phù hiệu); Từ tháng 4/2024 đến tháng 12/2024 Sở Giao thông vận tải Đồng Nai không lập thông báo tổng hợp thông tin vi phạm từ thiết bị giám sát hành trình đến các đơn vị kinh doanh vận tải, ra quyết định xử lý vi phạm hành chính (thu hồi phù hiệu), là thực hiện chưa đúng với quy định tại khoản 7 Điều 63 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT (có hiệu lực từ 01/4/2020 đến 31/12/2024), quy định Sở Giao thông vận tải

- Từ 01/01/2025 đến 30/6/2025: Hệ thống xử lý dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình do Bộ Công an quản lý.

+ Cục Đường bộ Việt Nam đã có công văn yêu cầu Cục Cảnh sát giao thông chia sẻ dữ liệu giám sát hành trình: Công văn số 40/CĐBVN-QLVT,PT&NL ngày 03/01/2025 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc cung cấp đầu mối tiếp nhận và quản lý tài khoản hệ thống giám sát hành trình của Bộ Công an; Công văn số 958/CĐBVN-QLVT,PT&NL ngày 20/02/2025 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc cung cấp tài khoản truy cập hệ thống xử lý dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình do Bộ Công an quản lý. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, Cục Cảnh sát giao thông chưa chia sẻ tài khoản truy cập hệ thống xử lý dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình do Bộ Công an quản lý cho ngành Xây dựng. Do đó Đoàn Thanh tra không thanh tra trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải Đồng Nai Từ 01/01/2025 đến 30/6/2025.

+ Sở Xây dựng tiếp nhận các thông tin từ thiết bị giám sát hành trình của xe do Công ty Lộc Bình An cung cấp (tài khoản đăng nhập: qua trang ctms.vn - Locbinhan - 22132)

4.3. Trang thông tin điện tử về vận tải của tỉnh Đồng Nai có địa chỉ truy cập: <https://sxd.dongnai.gov.vn/>. Nội dung đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng chưa đầy đủ các nội dung theo quy định, cụ thể: thiếu danh sách phương tiện kinh doanh vận tải và đơn vị kinh doanh vận tải do Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai quản lý, chỉ có Văn bản thông báo nhưng không có danh sách đính kèm; thiếu danh sách thu hồi phù hiệu xe kinh doanh vận tải, chỉ có Quyết định thu hồi nhưng không có danh sách đính kèm; thiếu danh sách các xe sẽ hết hạn phù hiệu của tháng tiếp theo chỉ có văn bản thông báo nhưng không có danh sách đính kèm, đối với danh sách của các tháng trước tháng 06/2025 không đăng tải.

Theo báo cáo của Sở Xây dựng (trước sáp nhập), Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cũ có trang web của Sở, có đăng tải các thông tin về hoạt động của ngành Giao thông vận tải. Sau khi sáp nhập Sở Giao thông vận tải và Sở Xây dựng, trang web của Sở Giao thông vận tải cũ đã bị xóa tên miền.

Sở Xây dựng Đồng Nai thực hiện chưa đúng với quy định tại điểm b khoản 8 Điều 21 và điểm d khoản 9 Điều 23 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP (có hiệu lực từ 01/4/2020 đến 31/12/2024).

4.4. Công tác chỉ đạo, giám sát, thanh tra, kiểm tra công tác tập huấn nghiệp vụ và các quy định của pháp luật đối với hoạt động vận tải và công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của người lái xe đối với Công ty Lộc Bình An: Do Công ty Lộc Bình An không tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho lái xe nên Sở Xây dựng không có hồ sơ liên quan đến công tác tập huấn cho lái xe của Công ty Lộc Bình An.

II. VIỆC CHẤP HÀNH QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ ĐIỀU KIỆN VÀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VẬN TẢI ĐỐI VỚI CHI NHÁNH CÔNG TY HOÀNG YẾN

1. Về việc cấp giấy phép kinh doanh vận tải; việc cấp và thu hồi phù hiệu phương tiện xe ô tô

1.1. Việc cấp giấy phép kinh doanh vận tải: Chi nhánh Công ty Hoàng Yến lập hồ sơ xin cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô. Ngày 11/7/2022, Sở Giao thông vận tải cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô số 70220061/DN do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước cấp (lần 1) cho Chi nhánh Công ty Hoàng Yến. Loại hình kinh doanh vận tải bằng xe ô tô: kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định, kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng.

1.2. Việc cấp và thu hồi phù hiệu phương tiện xe ô tô: Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước (trước sáp nhập) thực hiện thủ tục cấp 18 phù hiệu phương tiện ô tô cho Chi nhánh Công ty Hoàng Yến (Sở Giao thông vận tải tiếp nhận hồ sơ trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến vận tải đường bộ); thu hồi 02 phù hiệu của phương tiện xe ô tô của Chi nhánh Công ty, lý do thu hồi phù hiệu là lái xe có từ 05 lần vi phạm tốc độ/1000 km theo quy định tại các Quyết định số 458/QĐ-SGTVT ngày 03/7/2024, số 521/QĐ-SGTVT ngày 16/7/2024 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước về xử lý vi phạm trong hoạt động kinh doanh vận tải.

2. Về việc thực hiện quy định về kinh doanh vận tải và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô

2.1. Về đăng ký, ngừng khai thác, thu hồi đăng ký ngừng khai thác tuyến vận tải hành khách cố định

- Về đăng ký khai thác tuyến: Chi nhánh Công ty Hoàng Yến đăng ký 04 tuyến cố định khai thác gồm:

Bến xe Lộc Ninh - Bến xe Miền Đông, được Sở Giao thông vận tải chấp thuận tại Công văn số 129/TB-SGTVT ngày 16/11/2023; theo đó, mã số tuyến 5093/1113.A, cự ly vận chuyển 132 km, Số chuyến xe chạy trong tháng 186 chuyến/tháng. Ngày 20/12/2023, Chi nhánh Công ty Hoàng Yến và Công ty TNHH MTV Bến xe Miền Đông ký Hợp đồng thuê bến bãi số 173/2023/HĐ-BXMĐ.VT.

Bến xe Bù Đốp - Bến xe Vũng Tàu, được Sở Giao thông vận tải chấp thuận tại Công văn số 23/TB-SGTVT ngày 20/02/2024; theo đó, mã số tuyến 7293.1214.A, cự ly vận chuyển 260km, số chuyến xe chạy trong tháng 62 chuyến/tháng. Ngày 22/02/2024, Chi nhánh Công ty Hoàng Yến và Công ty dịch vụ bến xe Bà Rịa - Vũng Tàu ký Hợp đồng thuê bến bãi số 06/2024/HĐKT-Cty. (Tuy nhiên, trong vòng 60 ngày Chi nhánh Công ty không đưa xe vào khai thác, Chi nhánh Công ty Hoàng Yến có Công văn số 01/HY ngày 15/4/2024 về việc thông báo ngừng khai thác tuyến Bến xe Bù Đốp - Bến xe Vũng Tàu).

Bến xe Bù Đốp - Bến xe liên tỉnh Đà Lạt, được Sở Giao thông vận tải chấp thuận tại Công văn số 29/TB-SGTVT ngày 29/02/2024; theo đó, mã số

tuyến 4993.1114.A, cự ly vận chuyển 480 km, số chuyến xe chạy trong tháng 93 chuyến/tháng. (Tuy nhiên trong vòng 60 ngày Chi nhánh công ty không đưa xe vào khai thác, Chi nhánh Công ty Hoàng Yến có Công văn số 12/HY ngày 15/4/2024 về việc thông báo ngừng khai thác tuyến Bến xe Bù Đốp - Bến xe liên tỉnh Đà Lạt).

Bến xe Lộc Ninh - Bến xe Vũng Tàu, được Sở Xây dựng chấp thuận tại Công văn số 83/TB-SXD ngày 27/6/2025; theo đó, mã số tuyến 7293.1213.B, cự ly vận chuyển 220 km, số chuyến xe chạy trong tháng 90 chuyến/tháng. Ngày 12/8/2025, Chi nhánh Công ty Hoàng Yến và Công ty dịch vụ bến xe Bà Rịa - Vũng Tàu ký Hợp đồng dịch vụ bến xe số 29/2025/HĐKT-CTY.

Đến thời điểm thanh tra, Chi nhánh Công ty Hoàng Yến chưa ký hợp đồng thuê bến bãi/dịch vụ bến bãi với Bến xe Lộc Ninh. Tuy nhiên, Bến xe Lộc Ninh (Điều độ bến - Ban Quản lý bến xe Lộc Ninh) vẫn ký tên và xác nhận cho xe xuất bến là chưa đúng quy định tại khoản 7 Điều 4 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020; điểm d khoản 1 Điều 37 Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải.

2.2. Công tác điều hành phương tiện, người lái xe để vận chuyển hành khách và công tác tổ chức tập huấn nghiệp vụ vận tải cho lái xe kinh doanh vận tải

2.2.1. Điều hành phương tiện, người lái xe để vận chuyển hành khách

- *Người điều hành hoạt động kinh doanh vận tải:* ông Lê Anh Điệp; sinh ngày 11/12/1980; trình độ: Sơ cấp bậc 1, chuyên ngành đào tạo: Quản lý tại khai thác vận tải đường bộ do Trường cao đẳng Duyên Hải cấp. Nhiệm vụ: điều hành hoạt động kinh doanh vận tải thể hiện tại Quyết định số 39/2022/QĐ-HY ngày 05/4/2022.

- *Hình thức điều hành:* thông qua Lệnh vận chuyển đối với vận chuyển hành khách theo tuyến cố định; thông qua Hợp đồng vận chuyển đối với vận chuyển hành khách theo hợp đồng; kiểm tra thông báo hợp đồng vận chuyển đến Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước ngày 01/01/2024 đến ngày 30/6/2024. Chi nhánh Công ty không gửi thông báo thông tin tối thiểu của hợp đồng vận chuyển về Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước.

- *Về phương tiện và quản lý phương tiện*

+ *Phương tiện:* theo báo cáo của Chi nhánh Công ty Hoàng Yến có 18 phương tiện tham gia kinh doanh vận tải gồm: 09/18 phương tiện vận tải hành khách theo tuyến cố định, 09/18 phương tiện vận tải hành khách theo hợp đồng; trong đó: 05/18 phương tiện trên thuộc sở hữu của Chi nhánh Công ty Hoàng Yến, 13/18 phương tiện còn lại thuộc quyền sử dụng hợp pháp của Chi nhánh Công ty theo hợp đồng thuê phương tiện bằng văn bản của đơn vị với tổ chức, cá nhân; 18 phương tiện này đều có giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, bảo hiểm trách nhiệm dân sự theo quy định và còn niên hạn sử dụng.

+ Quản lý và sử dụng xe ô tô kinh doanh vận tải: Chi nhánh Công ty có xây dựng thực hiện kế hoạch về bảo dưỡng kỹ thuật phương tiện để đảm bảo cho các phương tiện được bảo dưỡng, sửa chữa theo quy định; có lập và cập nhật đầy đủ quá trình hoạt động của phương tiện tại hồ sơ lý lịch phương tiện với các thông tin tối thiểu, nhưng việc cập nhật quá trình hoạt động của phương tiện tại hồ sơ lý lịch không đúng theo biểu mẫu quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; Chi nhánh Công ty có sổ theo dõi kết quả kiểm tra an toàn kỹ thuật phương tiện trước khi tham gia hoạt động vận tải, có sổ giao nhiệm vụ vận chuyển cho lái xe.

- Quản lý, sử dụng lái xe, nhân viên phục vụ trên xe: thời điểm thanh tra, Chi nhánh Công ty báo cáo có 25 lái xe nhưng đã có 06/25 lái xe đã nghỉ việc; Chi nhánh Công ty đã ký hợp đồng lao động với lái xe gồm 17 người, ký hợp đồng dịch vụ lái xe đối với 08 lái xe; năm 2024 Chi nhánh Công ty có 16 lái xe tham gia BHXH; BHYT; BHTN, năm 2025 có tham gia BHXH; BHYT; BHTN cho 14 lái xe, nhưng đến thời điểm thanh tra có một số nhân viên đã nghỉ việc; có 08 lái xe không tham gia bảo hiểm xã hội (Nhân viên hợp đồng dịch vụ), Chi nhánh Công ty không tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho lái xe; Chi nhánh Công ty cung cấp giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ vận tải, an toàn giao thông là 20/25 lái xe (trong đó có 19 lái xe hiện đang làm việc), 05/25 lái xe còn lại đã nghỉ việc Công ty không liên hệ được để bổ sung Giấy tập huấn nghiệp vụ vận tải, an toàn giao thông cho Đoàn thanh tra; Công ty có trang bị đồng phục cho lái xe nhân viên phục vụ trên xe tại Thông báo số 101/2024/TB-HY ngày 29/04/2024; có cấp thẻ nhận dạng cho lái xe: Theo báo cáo của Chi nhánh Công ty cấp đủ cho các lái xe thẻ nhận dạng.

- Kiểm tra thực tế trực tiếp 06 lái xe và phương tiện có mặt tại đơn vị gồm: Lái xe có GPLX; thẻ nhận dạng lái xe, Giấy chứng nhận tập huấn; Phương tiện có đầy đủ các Giấy tờ như: Giấy chứng nhận đăng ký; Giấy chứng nhận kiểm định ATK&BVMT; Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự, phù hiệu, lệnh vận chuyển, dụng cụ thoát hiểm, thiết bị chữa cháy, trên xe có chỗ ưu tiên cho người khuyết tật, người cao tuổi và phụ nữ mang thai; có phù hiệu “XE TUYÊN CỐ ĐỊNH” được dán cố định tại góc trên bên phải ngay sát phía dưới vị trí của Tem kiểm định, mặt trong kính chắn gió phía trước của xe; được niêm yết đầy đủ các thông tin trên xe (*Phụ lục số 03 kèm theo*).

2.2.2. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ vận tải cho lái xe kinh doanh vận tải: trong thời kỳ thanh tra, Chi nhánh Công ty Hoàng Yến không tổ chức tập huấn nghiệp vụ vận tải cho lái xe. Các lái xe đã được cấp giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ vận tải tại các đơn vị khác.

2.3. Lệnh vận chuyển, xác nhận vào lệnh vận chuyển, lưu trữ lệnh vận chuyển; hợp đồng vận tải

2.3.1. Lệnh vận chuyển, xác nhận vào lệnh vận chuyển, lưu trữ lệnh vận chuyển

Công tác quản lý, cấp sử dụng Lệnh vận chuyển: Chi nhánh Công ty Hoàng Yến đã thực hiện cấp sử dụng Lệnh vận chuyển đối với vận chuyển hành khách cố định như sau:

- Đối với tuyến cố định khai thác tuyến Bến xe Lộc Ninh - Bến xe Miền Đông (5093.1113.A) từ ngày 01/01/2024 đến 30/6/2025.

+ Năm 2024: Chi nhánh Công ty Hoàng Yến không lưu trữ lệnh vận chuyển các tháng từ tháng 01/2024 đến hết tháng 05/2024 là chưa đúng quy định tại khoản 7 Điều 14 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải; khoản 8 Điều 4 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ.

+ Tháng 06/2024, Công ty lưu trữ 35 lệnh vận chuyển; tháng 07/2024 Chi nhánh Công ty lưu trữ 26 lệnh vận chuyển; tháng 08/2024 Công ty lưu trữ 42 lệnh vận chuyển; tháng 09/2024 Công ty lưu trữ 21 lệnh vận chuyển xe ô tô; tháng 10/2024 Công ty lưu trữ 19 lệnh vận chuyển; tháng 11/2024 Công ty lưu trữ 74 lệnh vận chuyển; tháng 12/2024 Công ty lưu trữ 08 lệnh vận chuyển xe ô tô. Tuy nhiên, việc xác nhận lệnh vận chuyển không đầy đủ của bến xe 2 đầu tuyến trong Lệnh vận chuyển, là chưa đúng quy định tại khoản 7 Điều 4 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

+ Tháng 01/2025 có 03 lệnh vận chuyển; tháng 02/2025 có 07 lệnh vận chuyển; tháng 03/2025 có 18 lệnh vận chuyển; tháng 04/2025 có 06 lệnh vận chuyển; tháng 05/2025 có 13 lệnh vận chuyển xe. Tuy nhiên, việc xác nhận lệnh vận chuyển không đầy đủ của bến xe 2 đầu tuyến trong Lệnh vận chuyển, là chưa đúng quy định tại khoản 7 Điều 4 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đối với tuyến cố định khai thác tuyến Bến xe Lộc Ninh - Bến xe Vũng Tàu (7293.1213.B) từ ngày 01/9/2025 đến 22/10/2025: Công ty lưu trữ 48 lệnh vận chuyển. Tuy nhiên, không có xác nhận đầy đủ của bến xe 2 đầu tuyến trong Lệnh vận chuyển, là chưa đúng theo quy định tại khoản 7 Điều 4 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

2.3.2 Về hợp đồng vận tải

Đoàn thanh tra kiểm tra 36 hợp đồng vận tải (12 hợp đồng của năm 2024, 24 hợp đồng của năm 2025), kết quả ghi nhận: 06/12 hợp đồng năm 2024 và 14/24 năm 2025 không đầy đủ nội dung tối thiểu theo quy định tại điểm b, c, khoản 2 Điều 15 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 và chưa đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 17 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ.

(Phụ lục số 04 kèm theo).

2.4. Công tác bảo đảm an toàn trong hoạt động vận tải bằng xe ô tô

- Chi nhánh Công ty Hoàng Yến đã thành lập Bộ phận quản lý, theo dõi các điều kiện về an toàn giao thông tại Quyết định số 01/QĐ-HYL ngày 23 tháng 6 năm 2022, Quyết định số 01/QĐ-HYL ngày 10/01/2025 và Công ty đã thực hiện quy trình đảm bảo an toàn giao thông theo các quyết định này.

2.5. Về Thiết bị giám sát hành trình (TBGSHT), Thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe (TBGNHANLX).

- Số lượng xe có TBGSHT, TBGNHANLX: Theo báo cáo của công ty lắp đặt TBGSHT tại thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe 09/09 xe tuyến cố định, 09/09 xe hợp đồng; Có 01 đơn vị cung cấp thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe là Công ty TNHH Thương mại tại dịch vụ Mai Khang (MST: 3703059309) với mã sản phẩm Navicom CS04GX được Cục đường bộ Việt Nam cấp giấy chứng nhận thiết bị GSHT nhập khẩu phù hợp với QCVN 31:2014/BGTVT. Có 01 đơn vị cung cấp thiết bị GSHT là Công ty cổ phần công nghệ EUPFIN Việt Nam (MST 0313870562) với mã sản phẩm VN88-4G được Cục đường bộ Việt Nam cấp giấy chứng nhận thiết bị GSHT nhập khẩu phù hợp với QCVN 31:2014/BGTVT (có giá trị từ 21/10/2022 đến 21/10/2025).

- Có 18/18 TBGSHT có biên bản nghiệm thu bàn giao giữa Công ty cổ phần đầu tư tại phát triển Hoàng Yến Logistics tại Công ty cổ phần Công nghệ EUPFIN Việt Nam.

- Có 18/18 TBGNHANLX có biên bản nghiệm thu bàn giao giữa Chi nhánh Công ty Hoàng Yến tại Công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ Mai Khang.

- Đảm bảo các chức năng của TBGSHT: Chức năng thông báo trạng thái hoạt động; Chức năng ghi nhận thay đổi lái xe; Chức năng cảnh báo đối với lái xe; chức năng ghi lại lưu trữ dữ liệu trên thiết bị (Hành trình xe chạy; Tốc độ vận hành của xe; thông tin về lái xe; thông tin về số lần tại thời gian dừng, đỗ xe); chức năng truyền dữ liệu về máy chủ; chức năng cài đặt tham số; chức năng trích xuất dữ liệu qua cổng kết nối với máy tính.

- Yêu cầu về phần mềm quản lý, khai thác:

+ Tính năng giám sát trực tuyến: Kiểm tra trên địa chỉ truy cập <https://www.ctms.vn/> tại tài khoản mà đơn vị cung cấp, TBGSHT có hiển thị các thông tin vị trí xe trên bản đồ số, biển số xe, thông tin lái xe hiện tại (tên lái xe, số GPLX), tốc độ tức thời, tổng số lần quá tốc độ, số lần tại thời gian dừng đỗ, thời gian lái xe liên tục so với tổng thời gian lái xe trong ngày của lái xe đó.

+ Tính năng quản lý, khai thác dữ liệu: Có mục truy cập, tìm kiếm, lập bảng biểu, báo cáo, thống kê các dữ liệu theo quy định của Bộ Giao thông vận tải về cung cấp, quản lý sử dụng dữ liệu từ TBGSHT của xe ô tô. (Mẫu báo cáo thống kê dữ liệu quy định tại Phụ lục B của Quy chuẩn QCVN 31:2014/BGTVT).

+ Tính năng thông báo trạng thái hoạt động của TBGSHT: phần mềm phải hiển thị được trạng thái của thiết bị tương ứng lắp trên xe hoạt động bình thường hoặc mất tín hiệu quá 30 phút.

- Bố trí cán bộ thực hiện theo dõi, giám sát hoạt động của phương tiện, giám sát qua camera: Đơn vị bố trí 02 cán bộ thực hiện theo dõi, giám sát hoạt động của phương tiện.

- Phần mềm quản lý khai thác lưu trữ có hệ thống các thông tin bắt buộc tối thiểu 01 năm.

- Kiểm tra báo cáo tổng hợp dữ liệu trên phần mềm quản lý dữ liệu TBGSHT của Công ty trong các tháng 11/2024; 12/2024; 01/2025; 02/2025; 03/2025; 04/2025; 05/2025; 06/2025, cụ thể: tháng 01/2025: Xe 50F-018.54 quá tốc độ 06 lần trên 1000km; Xe 50F-055.52 quá tốc độ 05 lần trên 1000km; tháng 02/2025: Xe 50F-041.81 quá tốc độ 17 lần trên 1000km; tháng 03/2025: Xe 50F-055.64 quá tốc độ 7 lần trên 1000km; tháng 04/2025: Xe 50F-018.54 quá tốc độ 12 lần trên 1000km; Xe 50F-041.81 quá tốc độ 14 lần trên 1000km; tháng 05/2025: Xe 50F-041.81 quá tốc độ 16 lần trên 1000km, Xe 50H-358.44 quá tốc độ 8 lần trên 1000km; tháng 06/2025: Xe 50F-055.64 quá tốc độ 09 lần trên 1000km, là chưa đúng quy định tại điểm c khoản 10 Điều 23 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP này 18/12/2024 của Chính phủ "*Thu hồi phù hiệu của phương tiện vi phạm 01 tháng đối với trường hợp khi trích xuất dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình của mỗi phương tiện trong 01 tháng cho thấy có từ 05 lần vi phạm tốc độ/1000 km xe chạy (không tính các trường hợp vi phạm tốc độ từ 05 km/h trở xuống)*".

- Kiểm tra trên địa chỉ truy cập cameragiamsatxe.net với tài khoản tại mặt khẩu chỉ nhánh công ty cung cấp. Các phương tiện đang hoạt động, camera đều hoạt động, ghi nhận hình ảnh.

4. Về quản lý nhà nước của Sở Xây dựng đối với hoạt động vận tải của Chi nhánh Công ty Hoàng Yến

Các tuyến khai thác này của Chi nhánh Công ty Hoàng Yến nằm trong quy hoạch mạng lưới vận tải hành khách bằng xe buýt, vận tải hành khách tuyến cố định nội tỉnh Bình Phước theo Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 14/5/2014 phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh Bình Phước đến năm 2020 và định hướng phát triển đến năm 2030; nằm trong Danh mục theo Quyết định số 2786/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 công bố Danh mục mạng lưới tuyến vận tải hành khách cố định nội tỉnh, mạng lưới tuyến xe buýt nội tỉnh và liên kết trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Quyết định số 1607/QĐ-UBND ngày 24/7/2014 phê duyệt vị trí điểm đón, trả khách tuyến vận tải hành khách cố định trên các quốc lộ và tỉnh lộ thuộc địa bàn tỉnh Bình Phước; Quyết định số 330/QĐ-SGTVT ngày 02/7/2015 quy định cho phép sử dụng xe trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Bình Phước; nằm trong Danh mục mạng

lưới tuyến vận tải hành khách cố định liên tỉnh đã được đăng ký và Bộ Giao thông vận tải đã cập nhật khai thác tuyến thành công.

- Về tiếp nhận thông báo hợp đồng vận chuyển khách theo hợp đồng, báo cáo định kỳ của đơn vị: Sở Giao thông vận tải tiếp nhận thông báo thực hiện hợp đồng vận chuyển hành khách qua hộp thư điện tử; đồng thời, có các Công văn số 1018/SGTVT-VT ngày 03/11/2020 về việc tiếp tục đôn đốc việc tăng cường công tác quản lý và việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định, Công văn số 1241/SGTVT-VT ngày 28/12/2020 về việc tiếp tục đôn đốc rà soát phương tiện kinh doanh vận tải và báo cáo hoạt động vận tải năm 2020, Công văn số 1797/SGTVT-QLVT ngày 24/11/2023 về việc phối hợp, chấn chỉnh, đôn đốc việc thực hiện quy định trong hoạt động kinh doanh vận tải, đảm bảo ATGT.

- Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước (sau này là Sở Xây dựng) đã thực hiện niêm yết, thông báo công khai các nội dung theo quy định tại trang thông tin điện tử của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước (trước sáp nhập) gồm các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; Danh mục tuyến vận tải hành khách liên tỉnh, danh mục tuyến vận tải hành khách bằng xe buýt biểu đồ chạy xe trên các tuyến, số điện thoại đường dây nóng.

- Việc thực hiện giám sát, kiểm tra các đợt tập huấn nghiệp vụ và các quy định của pháp luật đối với hoạt động vận tải tại các đơn vị: có 03 đơn vị (Hiệp hội vận tải ô tô tỉnh Bình Phước, Công ty TNHH VT Thành Công, CN Bình Phước Công ty cổ phần di chuyển xanh và thông minh GSM) đã thông báo kế hoạch tập huấn và được Sở Giao thông vận tải giám sát công tác tập huấn theo quy định.

- Chi nhánh Công ty Hoàng Yên không thực hiện báo cáo định kỳ đầy đủ, nhưng Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước (trước sáp nhập) không có văn bản đôn đốc, nhắc nhở.

- Tại thời điểm thanh tra, Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước (trước sáp nhập) chưa phân công cán bộ phụ trách thực hiện công tác kiểm tra, tổng hợp thông tin từ thiết bị GSHT, là chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư số 09/2015/TT-BGTVT ngày 15/4/2015 của Bộ Giao thông vận tải về trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải.

- Đã thực hiện khai thác, trích xuất dữ liệu thiết bị giám sát hành trình trên trang web do Cục Đường bộ Việt Nam quản lý để xử lý, chấn chỉnh kịp thời các xe vi phạm tốc độ từ tháng 01/2024 đến tháng 03/2024 và ban hành các Quyết định số 434/QĐ-SGTVT ngày 27/6/2024, số 458/QĐ-SGTVT ngày 03/7/2024, số 521/QĐ-SGTVT ngày 16/7/2024 về việc xử lý vi phạm trong hoạt động kinh doanh vận tải.

Từ tháng 04/2024 đến 31/12/2024: Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước (trước sáp nhập) không lập thông báo tổng hợp thông tin vi phạm từ thiết bị GSHT đến các đơn vị kinh doanh vận tải, ra quyết định xử lý vi phạm hành

chính (thu hồi phù hiệu), là chưa đúng quy định tại khoản 7 Điều 63 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 về Sở Giao thông vận tải.

Sở Xây dựng giải trình: hệ thống quản lý dữ liệu Giám sát hành trình của Cục Đường bộ Việt Nam không thể truy cập được do hệ thống đang thực hiện nâng cấp để đáp ứng Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT. Do đó, Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước (trước sáp nhập) không thể đăng nhập vào hệ thống để tổng hợp, phân tích, khai thác sử dụng các thông tin từ thiết bị giám sát hành trình của các phương tiện.

- Qua biên bản kiểm tra xác minh của Đoàn thanh tra với Chi nhánh Công ty Hoàng Yến tại Bình Phước, Báo cáo số 22/BC-TTĐVTH ngày 29/10/2025 của Trung tâm dịch vụ tổng hợp của UBND xã Lộc Ninh và Thông báo số 129/TB-SGTVT ngày 26/11/2023 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước thì Chi nhánh Công ty Hoàng Yến chưa ký hợp đồng khai thác với bến xe Lộc Ninh. Số lượng chuyến xe tuyến cố định bến xe Lộc Ninh Bến xe Miền Đông từ 01/01/2025 đến 30/6/2025 của Chi nhánh công ty thực hiện dưới 70% tổng số chuyến xe đã đăng ký hoạt động trong 01 tháng. Tuy nhiên, Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước, sau đó là Sở Xây dựng tỉnh Bình Phước (trước sáp nhập) không thông báo thu hồi Thông báo đăng ký khai thác tuyến thành công là chưa đúng quy định tại điểm a khoản 8 Điều 22 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ.

III. VIỆC CHẤP HÀNH CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ HOẠT ĐỘNG ĐỐI VỚI BẾN XE Ô TÔ KHÁCH TRƯỜNG HẢI BÌNH PHƯỚC

1. Về việc thực hiện quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với bến xe ô tô khách

1.1 Về quy hoạch ngành giao thông - đầu tư xây dựng

1.1.1 Quy hoạch ngành giao thông: tại thời điểm thanh tra Bến xe Trường Hải được Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước công bố đưa Bến xe khách vào khai thác đạt quy chuẩn Bến xe loại 2 phù hợp với Quy hoạch tại Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 14/5/2014 về việc Phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh Bình Phước đến năm 2020 và định hướng phát triển đến năm 2030 và phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tại Quyết định số 1061/QĐ-UB ngày 03/7/1997.

1.1.2. Đầu tư xây dựng

- Bến xe Trường Hải được UBND tỉnh Bình Phước cấp Giấy chứng nhận đầu tư số: 44121000097 ngày 01/3/2010 chứng nhận Công ty Trường Hải tại Bình Phước, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 3800447385; do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp ngày 05/01/2009, địa chỉ trụ sở chính : 648 Phú Riêng Đỏ, phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; với quy mô Đầu tư xây dựng hạng mục gồm: Showroom xe du lịch, xe tải, xe bus, nhà khách chờ bến

xe, nhà để xe, nhà xưởng bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa ô tô, khu thể dục thể thao và khách sạn.

- Bến xe Trường Hải được cấp phép xây dựng, cải tạo gồm: Số 57/2010/GPXD ngày 11/05/2010, số 107/2011/GPXD ngày 13/09/2011, số 199/2012/GPXD ngày 20/08/2012, số 41/GPXD-SXD ngày 14/07/2016 do sở Xây dựng Bình Phước cấp.

1.2. Thực hiện công bố, công bố lại việc đưa bến xe khách đưa vào khai thác

1.2.1 Công bố đưa bến xe khách loại 2 vào khai thác : ngày 24/10/2013, Công ty Trường Hải Bình Phước có Công văn số 08/2013 đề nghị công bố lại bến xe khách; ngày 02/12/2013, Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước ban hành Quyết định số 620/QĐ-SGTVT về việc đưa bến xe khách Trường Hải - Bình Phước đạt quy chuẩn loại 2 vào khai thác (Quyết định công bố được gửi đến Tổng cục Đường bộ Việt Nam để phối hợp quản lý) theo đúng QCVN 45:2012/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách do Bộ Giao thông vận tải ban hành ngày 12/12/2012.

1.2.2 Công bố lại bến xe khách: Ngày 07/8/2017, Công ty Trường Hải Bình Phước có Công văn số 01/2017 đề nghị công bố lại bến xe khách; ngày 29/8/2017, Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước ban hành Quyết định số 377/QĐ-SGTVT và Quyết định số 464/QĐ-SGTVT ngày 23/8/2022 về việc đưa bến xe khách Trường Hải - Bình Phước vào khai thác đạt quy chuẩn loại 2 (Quyết định công bố được gửi đến Tổng cục Đường bộ Việt Nam để phối hợp quản lý) theo đúng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách (sửa đổi 1:2015 QCVN 45:2012/BGTVT) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách - sửa đổi lần 1 năm 2015 do Bộ GTVT ban hành ngày 11/11/2015.

1.3. Các hạng mục công trình cơ bản của Bến

Đoàn thanh tra kiểm tra thực tế tại bến xe ô tô khách Trường Hải Bình Phước ghi nhận:

- Tại khu vực đón; bãi đỗ xe ô tô chờ vào vị trí đón khách; khu vực bán vé; khu vực phục vụ ăn uống, giải khát; khu vệ sinh; Hệ thống cung cấp thông tin đảm bảo theo đúng giấy phép xây dựng và Quy chuẩn quốc gia nêu tại mục 1.2 nêu trên.

- Đối với Phòng chờ cho hành khách có 02 phòng chờ có thể hiện:

+ 01 Phòng chờ khoảng 70 m²: có máy lạnh; 26 ghế ngồi được đặt cố định và bảo đảm tính hài hòa, thẩm mỹ, có lối đi lại giữa các hàng ghế và đi liên thông với khu vực bán vé và khu vực xe đón, trả khách; đồng thời, phòng chờ được bố trí gần khu vực bán vé và khu vực xe đón khách và bố trí khu vực phòng chờ dành riêng cho hành khách đã mua vé; khu vực phòng chờ có hệ thống đèn chiếu sáng và biển chỉ dẫn "Lối ra xe" để chỉ dẫn hành khách ra khu vực xe đón khách.

+ 01 Phòng chờ khoảng 252 m²: có quạt máy cách vị trí bán vé cách điểm đón trả khách 50m, có bố trí ghế ngồi cho hành khách nhưng không cố định, bố trí 50 ghế (theo giấy Giấy phép xây dựng số 41/GPXD-SXD là Phòng ăn cho nhân viên).

Qua kiểm tra xác minh của Đoàn thanh tra ghi nhận hạng mục Nhà chờ Bến xe, sau khi điều chỉnh cải tạo xây dựng, Bến xe Trường Hải đã trang bị, bố trí hạng mục Phòng chờ cho hành khách (theo quy định tại điểm b mục 1.4.7 QCVN 45:2012/BGTVT và sửa đổi 01:2015 QCVN 45:2012/BGTVT) tại Khu nhà ăn (theo bản vẽ thiết kế và Giấy phép xây dựng số 41/GPXD-SXD ngày 14/7/2016).

- Đối với đường dẫn từ phòng chờ cho hành khách đến các vị trí trả khách. Qua kiểm tra xác minh của Đoàn thanh tra ghi nhận có 18 vị trí trả khách bên xe Trường Hải chưa xây dựng mái che đường dẫn từ phòng chờ hành khách đến các vị trí trả khách theo quy định tại Mục 2.3.1 của Quy chuẩn QCVN 45:2015/BGTVT và Mục 2.3.1 của Quy chuẩn QCVN 45:2024/BGTVT.

- Khu vực đón, trả khách: khu vực xe đón khách được bố trí gần với khu vực phòng chờ và khu vực bán vé để bảo đảm thuận tiện cho hành khách đi xe; có biển hiệu chỉ dẫn để bảo đảm hành khách đi xe dễ dàng nhận biết đúng vị trí xe chờ đón khách; có 22 vị trí cho xe đỗ để đón khách, có 18 vị trí trả khách được phân định rõ bằng vạch sơn.

"Theo Báo cáo giải trình số 01/BCGT ngày 05/12/2025 của Công ty Trường Hải Bình Phước thể hiện:

- Theo Giấy phép xây dựng số 41/GPXD-SXD ngày 14/07/2016 của Sở Xây dựng tỉnh Bình Phước (trước sáp nhập) cấp cho Công ty Trường Hải Bình Phước là hạng mục nhà ăn cho nhân viên; Tuy nhiên, Công ty đã điều chỉnh công năng sử dụng bên trong công trình là nhà chờ hành khách nhưng không làm thay đổi kết cấu chịu lực và không ảnh hưởng đến an toàn phòng cháy chữa cháy, theo Phụ lục IV Danh mục dự án, công trình do cơ quan Cảnh sát PCCC thẩm duyệt thiết kế về PCCC (ban hành kèm theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 14/7/2014). Diện tích khu nhà ăn là 252 m². Vì vậy, việc thay đổi công năng sử dụng không thuộc trường hợp phải điều chỉnh giấy phép xây dựng.

- Đối với hạng mục mái che đường dẫn từ phòng chờ hành khách đến các vị trí trả khách: theo quy định tại Mục 2.3.1 của Quy chuẩn QCVN 45:2015/BGTVT và Mục 2.3.1 của Quy chuẩn QCVN 45:2024/BGTVT, yêu cầu bố trí mái che cho lối đi của hành khách. Tuy nhiên, tại Bến xe Trường Hải có 18 vị trí trả khách nằm sát mái hiên của nhà chờ bến xe và dọc theo tuyến đường nội bộ rộng 07 mét, khoảng cách rất ngắn, không bảo đảm không gian để bố trí thêm mái che. Vì vậy, đơn vị chưa thể thiết kế và xây dựng mái che tại khu vực này.

- Đối với vị trí đón, trả khách: hiện nay, bến xe có tổng cộng 40 vị trí đón trả khách. Trong đó có 18 vị trí trả khách nằm ngoài khu vực có mái che và 02 vị trí nằm trong mái che thuộc khu vực sát vị trí đón khách. Đơn vị đã bố trí bảng chỉ dẫn theo quy định, tuy nhiên một số bảng bị gãy hư hỏng; đơn vị sẽ tiến hành bổ sung và khắc phục trong thời gian tới."

2. Việc thực hiện quy định hoạt động kinh doanh vận tải, điều kiện kinh doanh vận tải

2.1. Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống cháy, nổ; vệ sinh môi trường trong bến xe khách và các nội dung khác

- Công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội; lắp đặt camera an để kiểm soát an ninh, bảo vệ an ninh trực 24/24.

- Về công tác phòng cháy, nổ: Có Phương án chữa cháy cơ sở số 32/PACC/PC07-A3 ngày 06/8/2023 của Trưởng phòng cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Quyết định cấp chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC số 365/QĐ-PC67 ngày 08/12/2023 của Trưởng phòng cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Quyết định thành lập Đội phòng cháy chữa cháy cơ sở số 03/2024PCCC ngày 12/01/2024,

- Tại thời điểm kiểm tra có 04 trụ cấp nước, có trang bị 08 bình chữa cháy xách tay.

- Công tác vệ sinh môi trường trong bến xe khách và các nội dung khác: có 03 nhân viên vệ dọn dẹp liên tục trong bến xe, Hợp đồng thu gom xử lý rác thải số 17/HĐKT-XN ngày 04/01/2023 (Xí nghiệp công trình công cộng).

2.2. Việc xây dựng và thực hiện quy trình đảm bảo an toàn giao thông và giải quyết cho xe ra vào Bến

2.2.1. Xây dựng quy trình đảm bảo an toàn giao thông và giải quyết cho xe ra, vào bến: thực hiện quy định tại Điều 6 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT và khoản 11 Điều 11 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ. Công ty đã ban hành Thông báo số 01/THBP ngày 01/01/2023, Thông báo số 01/2025/QĐBX ngày 01/01/2025 về Quy trình an toàn giao thông và giải quyết cho xe ra, vào bến và thống nhất thực hiện tại các bến xe trực thuộc. Tại thời điểm Đoàn thanh tra kiểm tra kiểm tra bến xe đã được trang bị hệ thống Camera theo dõi xe ra, vào bến, có 04 hệ thống Camera đang hoạt động.

2.2.2. Thực hiện quy trình đảm bảo an toàn giao thông và giải quyết cho xe ra, vào bến: Qua kiểm tra thực tế tại Bến xe cho thấy Bến xe đã thực hiện quy trình đảm bảo an toàn giao thông theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 và khoản 11 Điều 11 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ. Bến xe thực hiện quy trình

giải quyết cho xe ra, vào bến trên phần mềm quản lý bến xe và thực hiện truyền dữ liệu theo quy định.

3. Việc thực hiện quy định về quản lý hoạt động vận tải

3.1. Niêm yết nội quy bến xe, công khai, niêm yết các quy định về giá

- Bến xe có các dịch vụ: Dịch vụ cho xe ra, vào bến, bảo trì bảo dưỡng và sửa chữa.

- Thực hiện quy định giá dịch vụ, chế độ với Nhà nước: Thực hiện Thông tư liên tịch số 152/2014/TTLT-BTC-BGTVT ngày 15/10/2014 của liên Bộ Tài chính - Bộ Giao thông vận tải về việc hướng dẫn thực hiện giá cước vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

+ Giá dịch vụ ra vào Bến xe theo Quy định số 221/QĐ-UBND ngày 28/01/2016 của UBND tỉnh Bình Phước về việc Ban hành quy định về dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Kiểm tra thực tế tại hiện trường: Bến xe thực hiện niêm yết giá dịch vụ và các giá dịch vụ khác tại Bến xe theo quy định.

3.2. Thực hiện lắp đặt phần mềm quản lý Bến xe theo quy định: Bến xe đã trang bị phần mềm quản lý bến xe do Công ty cổ phần tư vấn và chuyển giao công nghệ Sơn Phát cung cấp. Hiện tại Bến xe cơ bản truyền tải đầy đủ dữ liệu về Hệ thống quản lý Bến xe của Cục Đường bộ Việt Nam. *(Hợp đồng cung cấp dịch vụ phần mềm bến xe giữa Công ty Sơn Phát và Bến xe Trường Hải được ký hàng năm)*. Tại thời điểm Đoàn thanh tra kiểm tra bến xe có trang bị hệ thống camera quản lý xe ra vào bến với tổng số 04 hệ thống camera.

4. Ký kết hợp đồng với các đơn vị vận tải theo quy định của pháp luật trước khi tổ chức hoạt động kinh doanh vận tải tại bến xe khách

4.1. Năm 2024: Số tuyến vận tải cố định liên tỉnh tại Bến xe: 21 tuyến. Số đơn vị kinh doanh vận tải hành khách tuyến cố định đang khai thác tại Bến xe: 21 đơn vị, trong đó 19 đơn vị kinh doanh vận tải cố định liên tỉnh, 01 tuyến nội tỉnh, 1 đơn vị hoạt động xe Buýt. Bến xe ký Hợp đồng với 21 đơn vị kinh doanh vận tải.

4.2. Năm 2025: Số tuyến vận tải cố định liên tỉnh tại Bến xe: 20 tuyến. trong đó có 01 tuyến nội tỉnh và 19 tuyến liên tỉnh đơn vị vận tải hoạt động kinh doanh tuyến cố định. Số đơn vị kinh doanh vận tải hành khách tuyến cố định đang khai thác tại Bến xe: 20 đơn vị, trong đó 01 tuyến nội tỉnh đã ngừng hoạt động, 01 đơn vị hoạt động xe Buýt. Bến xe ký Hợp đồng với 20 đơn vị kinh doanh vận tải. Nội dung hợp đồng tương đối rõ ràng, đầy đủ các quyền hạn, trách nhiệm của Bến xe và đơn vị kinh doanh vận tải.

5. Thực hiện chế độ báo cáo: Công ty Trường Hải Bình Phước thực hiện chế độ báo theo quy định.

6. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành đối với hoạt động của các bến xe khách trên địa bàn địa phương: Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước đã tham mưu UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phát triển giao thông vận tải; phê duyệt vị trí điểm đón, trả khách tuyến vận tải khách; công bố Danh mục mạng lưới tuyến vận tải hành khách; phương án khai thác tuyến.

7. Về kết luận thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền; Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước có ban hành các Kế hoạch số 55/KH-SGTVT ngày 11/12/2023; số 52/KH-SGTVT ngày 26/12/2024 về công tác phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân, đảm bảo trật tự an toàn giao thông trong dịp tết Dương lịch, tết Nguyên đán và thực hiện công tác kiểm tra theo quy định.

C. KẾT LUẬN

I. VIỆC CHẤP HÀNH QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ ĐIỀU KIỆN VÀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VẬN TẢI ĐỐI VỚI CÔNG TY LỘC BÌNH AN

Đối với Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai (sau này là Sở Xây dựng) cơ bản đã thực hiện tốt việc cấp giấy phép kinh doanh vận tải, việc cấp phù hiệu phương tiện xe ô tô; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực kinh doanh vận tải đối với Công ty Lộc Bình An; Công ty Lộc Bình An cũng đã cơ bản thực hiện tốt quy định pháp luật về điều kiện và quản lý hoạt động kinh doanh vận tải, hợp đồng vận tải, quản lý hoạt động vận tải. Tuy nhiên, quá trình thực hiện, các đơn vị còn có các tồn tại, hạn chế, thực hiện chưa đúng quy định như sau:

1. Việc chấp hành quy định pháp luật hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, điều kiện và quản lý hoạt động kinh doanh vận tải đối với Công ty Lộc Bình An

1.1. Đối với nơi đỗ xe: Nơi đỗ xe của Công ty Lộc Bình An không thuộc sở hữu của Công ty hoặc đi thuê, là chưa đúng quy định tại khoản 6 Điều 3 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ Giao thông vận tải (có hiệu lực từ 15/7/2020 đến 31/12/2024), Trách nhiệm thuộc về Công ty Lộc Bình An. Tuy nhiên, từ 01/01/2025 thì Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT đã bãi bỏ Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT (không có quy định về nơi đỗ xe của đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa). Do đó, không có cơ sở kiến nghị xử lý nội dung này.

1.2. Đối với công tác bảo đảm an toàn trong hoạt động vận tải bằng xe ô tô (quản lý hoạt động vận tải)

1.2.1 Bộ phận theo dõi về an toàn giao thông: Công ty Lộc Bình An không tổ chức khám sức khỏe cho người lao động của bộ phận quản lý an toàn giao thông, là vi phạm quy định về điều kiện kinh doanh vận tải đường bộ theo điểm a khoản 3 Điều 34 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ (có hiệu lực từ 01/4/2020 đến 31/12/2024) và điểm a khoản 3 Điều

74 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ (có hiệu lực từ 01/01/2025).

Trách nhiệm thuộc về Công ty Lộc Bình An. Hành vi trên vi phạm quy định về phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được quy định tại Điều 22 Nghị định 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

1.2.2. Nội dung Quy trình đảm bảo an toàn giao thông: Công ty Lộc Bình An xây dựng Quy trình đảm bảo an toàn giao thông nhưng không đầy đủ các nội dung theo quy định tại điểm b khoản 6, khoản 7 Điều 4 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT (có hiệu lực từ ngày 15/7/2020 đến ngày 31/12/2024) và điểm b khoản 8, khoản 9 Điều 11 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP (có hiệu lực từ ngày 01/01/2025).

Trách nhiệm thuộc về Công ty Lộc Bình An. Hành vi trên vi phạm quy định về xử phạt các hành vi vi phạm quy định về vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ được quy định tại điểm i khoản 4 Điều 28 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2022.

1.2.3 Việc thực hiện Quy trình đảm bảo an toàn giao thông: Bộ phận quản lý, theo dõi các điều kiện về an toàn giao thông của Công ty Lộc Bình An không thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, là vi phạm quy định tại Điều 7 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT (có hiệu lực từ 15/7/2020 đến 31/12/2024) và Điều 11 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP (có hiệu lực từ 01/01/2025).

Trách nhiệm thuộc về Công ty Lộc Bình An. Hành vi trên vi phạm quy định về xử phạt các hành vi vi phạm quy định về vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ được quy định tại điểm h khoản 6 Điều 28 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2022.

1.3. Đối với các vi phạm của lái xe được xác định qua ứng dụng quản lý dữ liệu thiết bị giám sát hành trình của Công ty Lộc Bình An không thuộc danh mục phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để phát hiện vi phạm hành chính



theo quy định tại Nghị định số 135/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Do đó, không có cơ sở kiến nghị xử lý vi phạm hành chính đối với lái xe.

2. Đối với giấy vận tải và hợp đồng vận tải

2.1 Giấy vận tải: Công ty Lộc Bình An không cấp giấy vận tải cho lái xe khi tham gia hoạt động kinh doanh vận tải hàng hóa, là vi phạm quy định tại Điều 47 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT (có hiệu lực từ ngày 15/7/2020 đến ngày 31/12/2024) và khoản 8 Điều 8 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP (có hiệu lực từ ngày 01/01/2025).

Trách nhiệm thuộc về Công ty Lộc Bình An. Hành vi trên vi phạm quy định về Xử phạt các hành vi vi phạm quy định về trật tự, an toàn giao thông đường bộ trong vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ tại điểm d khoản 2 Điều 26 Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe.

2.2. Về hợp đồng vận tải: Hợp đồng vận tải hàng hóa của Công ty Lộc Bình An không có đầy đủ các nội dung tối thiểu, là chưa đúng quy định khoản 2 Điều 15 Nghị định 10/2020/NĐ-CP (có hiệu lực từ ngày 01/4/2020 đến ngày 31/12/2024) và khoản 2 Điều 17 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP (có hiệu lực từ ngày 01/01/2025). Cụ thể, không có các nội dung sau đây: Không có thông tin về họ và tên, số điện thoại của người lái xe; không có thông tin về sức chứa (trọng tải) xe; không có thông tin về địa chỉ điểm đầu, địa chỉ điểm cuối và các điểm xếp, dỡ hàng hóa trên hành trình vận chuyển; cự ly của hành trình vận chuyển (km); khối lượng hàng hóa vận chuyển trên hợp đồng vận chuyển; không có thông tin về giá trị cụ thể của hợp đồng vận chuyển; không có thông tin về việc thực hiện nghĩa vụ thuế đối với nhà nước trên hợp đồng vận chuyển.

Trách nhiệm thuộc về Công ty Lộc Bình An và tổ chức, cá nhân có liên quan của Công ty

3. Về trách nhiệm quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai (sau này là Xây dựng) đối với hoạt động vận tải của Công ty Lộc Bình An

3.1. Việc tổng hợp, phân tích và sử dụng các thông tin từ thiết bị giám sát hành trình của xe của Công ty Lộc Bình An để phục vụ công tác quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô: từ tháng 4/2024 đến tháng 12/2024 Sở Giao thông vận tải Đồng Nai không tổng hợp, phân tích, khai thác sử dụng các thông tin bắt buộc từ thiết bị giám sát hành trình của xe do đơn vị kinh doanh vận tải (hoặc tổ chức được ủy quyền) cung cấp và từ cơ sở dữ liệu của Tổng cục đường bộ Việt Nam để phục vụ công tác quản lý nhà nước về giao thông vận tải theo quy định tại khoản 7 Điều 63 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT (có hiệu lực từ ngày 15/7/2020 đến ngày 31/12/2024).

Trách nhiệm thuộc về Sở Giao thông vận tải Đồng Nai cũ (sau này là Sở Xây dựng), phòng chuyên môn và cá nhân có liên quan của Sở.

3.2. Việc báo cáo kết quả hoạt động vận tải năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai cho Tổng cục Đường bộ Việt Nam: Báo cáo số 1253/SoXD-QLVTPT&NL ngày 25/4/2025 của Sở Xây dựng về việc báo cáo kết quả hoạt động vận tải năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trễ hạn theo quy định tại khoản 2 Điều 64 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT và điểm g khoản 2 Điều 46 Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT.

Trách nhiệm thuộc về Sở Giao thông vận tải Đồng Nai cũ (sau này là Sở Xây dựng), phòng chuyên môn và cá nhân có liên quan của Sở.

3.3. Việc đăng tải thông tin công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng

Đăng tải không đầy đủ thông tin công khai trên trang Thông tin điện tử của Sở Xây dựng về danh sách phương tiện kinh doanh vận tải và đơn vị kinh doanh vận tải do Sở Xây dựng Đồng Nai quản lý, về danh sách xe kinh doanh vận tải bị thu hồi phù hiệu theo quy định tại điểm b khoản 8 Điều 21 Nghị định 158/2024/NĐ-CP.

Đăng tải không đầy đủ thông tin công khai trên trang Thông tin điện tử của Sở Xây dựng về danh sách các xe sẽ hết hạn phù hiệu của tháng tiếp theo theo quy định điểm d khoản 9 Điều 23 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP.

Trách nhiệm thuộc về Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai (sau sáp nhập Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai - thời điểm 01/3/2025 đến 30/6/2025), phòng chuyên môn và cá nhân có liên quan của Sở.

Đối với việc tiếp nhận cơ sở dữ liệu của Cục Đường bộ Việt Nam các Công văn số 40/CĐBVN-QLVT,PT&NL ngày 03/01/2025 về việc cung cấp đầu mối tiếp nhận và quản lý tài khoản hệ thống giám sát hành trình của Bộ Công an; số 958/CĐBVN-QLVT,PT&NL ngày 20/02/2025 về việc cung cấp tài khoản truy cập hệ thống xử lý dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình do Bộ Công an quản lý. Sở Xây dựng báo cáo là chưa được Cục Cảnh sát giao thông chưa chia sẻ tài khoản truy cập hệ thống xử lý dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình do Bộ Công an quản lý cho ngành Xây dựng.

II. VIỆC CHẤP HÀNH QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ ĐIỀU KIỆN VÀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VẬN TẢI ĐỐI VỚI CHI NHÁNH CÔNG TY HOÀNG YẾN

Đối với Sở Giao thông vận tải (sau này là Sở Xây dựng) cơ bản đã thực hiện tốt việc cấp giấy phép kinh doanh vận tải, việc cấp phù hiệu phương tiện xe ô tô; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về kinh doanh vận tải đối với Chi nhánh Công ty Hoàng Yến; Chi nhánh Công ty Hoàng Yến cũng đã cơ bản thực hiện tốt quy định pháp luật về điều kiện và quản lý hoạt động kinh doanh vận tải, hợp đồng vận tải, quản lý hoạt động vận tải. Tuy nhiên, quá trình thực hiện, các đơn vị còn có các tồn tại, hạn chế, thực hiện chưa đúng quy định như sau:

1. Đối với Chi nhánh Công ty Hoàng Yến

1.1. Về kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định

1.1.1. Về đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định

Trong quá trình khai thác tuyến; Chi nhánh Công ty Hoàng Yến chưa ký hợp đồng khai thác bến đối với Bến xe Lộc Ninh, là chưa đúng quy định tại khoản 2 Điều 4 và khoản 7 Điều 4 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020, điểm a khoản 2 Điều 37 Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024.

Bến xe khách Lộc Ninh không ký hợp đồng với Chi nhánh Công ty Hoàng Yến nhưng vẫn ký và xác nhận cho phương tiện của đơn vị xuất bến vi phạm quy định tại khoản 7 Điều 4 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020; điểm d khoản 1 Điều 37 Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải.

Trách nhiệm thuộc về Chi nhánh Công ty Hoàng Yến; Bến xe khách Lộc Ninh và tổ chức, cá nhân có liên quan.

1.1.2. Công tác điều hành phương tiện, người lái xe để vận chuyển hành khách: Chi nhánh Công ty Hoàng Yến không tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho lái xe, là chưa đúng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 57 Luật đường bộ ngày 27/6/2024.

Trách nhiệm thuộc về Chi nhánh Công ty Hoàng Yến. Hành vi trên vi phạm không tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho lái xe theo quy định tại điểm a khoản 8 Điều 26 Nghị định số 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe.

1.1.3. Đối với Lệnh vận chuyển, xác nhận vào lệnh vận chuyển, lưu trữ lệnh vận chuyển

Lệnh vận chuyển theo tuyến cố định (Bến xe Lộc Ninh - Bến xe Miền Đông; Bến xe Lộc Ninh - bến xe Vũng Tàu) không có đầy đủ thông tin, xác nhận của bến xe hai đầu bến, là chưa đúng quy định tại khoản 7 Điều 4 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP.

Chi nhánh Công ty khai thác số chuyến xe của tuyến Bến xe Lộc Ninh - Bến xe Miền Đông; bến xe Lộc Ninh - Bến xe Vũng Tàu dưới 70% số chuyến xe đã đăng ký khai thác (Căn cứ theo Lệnh vận chuyển mà đơn vị lưu trữ, báo cáo số 22/BC-TTĐVTH ngày 29/10/2025 của Trung tâm dịch vụ tổng hợp thuộc UBND xã Lộc Ninh), là chưa đúng quy định tại khoản 7 Điều 22 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024.

Trách nhiệm thuộc về Chi nhánh Công ty Hoàng Yến và tổ chức, cá nhân có liên quan.

1.1.4. Thiết bị giám sát hành trình, Thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe: phương tiện ô tô trong một tháng có từ 05 lần vi phạm tốc độ/1000 km xe chạy (phương tiện nêu tại điểm 2.5. mục II phần B - kết quả, kiểm tra, xác minh), là chưa đúng quy định tại điểm c khoản 10 Điều 23 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ.

Trách nhiệm thuộc về Chi nhánh Công ty Hoàng Yến và tổ chức, cá nhân có liên quan.

1.1.5. Đối với công tác báo cáo, lưu trữ hồ sơ, tài liệu

- Chế độ báo cáo: Từ ngày 01/01/2024 đến 30/6/2025 Chi nhánh Công ty không thực hiện báo cáo tình hình hoạt động hàng tháng gửi về Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước, Sở Xây dựng Bình Phước theo quy định tại khoản 1 Điều 64 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020, khoản 1 Điều 46 Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024.

- Việc lưu trữ hồ sơ, tài liệu Chi nhánh Công ty Hoàng Yến không lưu trữ Lệnh vận chuyển trong tháng 01/2024 đến tháng 5/2024; lưu trữ lệnh vận chuyển từ 01/01/2025 đến 30/6/2025 của tuyến Bến xe Lộc Ninh - Bến xe Miền Đông không đầy đủ so với báo cáo của bến xe Lộc Ninh gửi Đoàn thanh tra, là chưa đúng quy định tại khoản 7 Điều 14 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT; khoản 8 Điều 4 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024.

Trách nhiệm thuộc về Chi nhánh Công ty Hoàng Yến. Hành vi không lưu trữ theo quy định các hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động vận tải của đơn vị theo quy định tại điểm k khoản 6 Điều 28 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

1.2. Đối với hợp đồng vận tải: 20 Hợp đồng vận chuyển được kiểm tra không đầy đủ nội dung tối thiểu trong hợp đồng, là chưa đúng quy định tại điểm b, c, khoản 2 Điều 15 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP; điểm b khoản 2 Điều 17 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP.

Trách nhiệm thuộc về Chi nhánh Công ty Hoàng Yến và tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Đối với Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước (sau này là Sở Xây dựng)

- Chi nhánh Công ty Hoàng Yến không thực hiện báo cáo định kỳ đầy đủ; tuy nhiên, Sở Giao thông vận tải không có văn bản đôn đốc, nhắc nhở, là chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 64 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020, khoản 1 Điều 46 Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024.

- Trong thời kỳ thanh tra, Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước (cũ) chưa phân công cán bộ phụ trách thực hiện công tác kiểm tra, tổng hợp thông tin từ thiết bị GSHT, là chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư số 09/2015/TT-BGTVT ngày 15/4/2015 của Bộ Giao thông vận tải.

- Từ tháng 04/2024 đến 31/12/2024, Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước (trước sáp nhập) không lập thông báo tổng hợp thông tin vi phạm từ thiết bị GSHT đến các đơn vị kinh doanh vận tải, ra quyết định xử lý vi phạm hành chính (thu hồi phù hiệu), là chưa đúng quy định tại khoản 7 Điều 63 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020.

- Qua biên bản kiểm tra xác minh của Đoàn thanh tra với Chi nhánh Công ty Hoàng Yến, Báo cáo số 22/BC-TTĐVTH ngày 29/10/2025 của Trung tâm dịch vụ tổng hợp của UBND xã Lộc Ninh và Thông báo số 129/TB-SGTVT ngày 26/11/2023 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước thì Chi nhánh Công ty Hoàng Yến chưa ký hợp đồng khai thác với bến xe Lộc Ninh. Số lượng chuyến xe tuyến cố định bến xe Lộc Ninh - Bến xe Miền Đông từ 01/01/2025 đến 30/6/2025 của Chi nhánh công ty thực hiện dưới 70% tổng số chuyến xe đã đăng ký hoạt động trong 01 tháng. Tuy nhiên, Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước (cũ); Sở Xây dựng tỉnh Bình Phước không thông báo thu hồi Thông báo đăng ký khai thác tuyến thành công, là chưa đúng quy định tại khoản 8 Điều 22 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ.

Trách nhiệm thuộc về Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước (sau này là Sở Xây dựng), phòng chuyên môn và cá nhân có liên quan của Sở.

III. VIỆC CHẤP HÀNH CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ HOẠT ĐỘNG ĐỐI VỚI BẾN XE Ô TÔ KHÁCH TRƯỜNG HẢI BÌNH PHƯỚC

Bến xe Trường Hải tại Bình Phước là đầu mối giao thông quan trọng kết nối các loại hình vận tải công cộng, vận tải nội tỉnh và vận tải liên tỉnh phục vụ tốt nhu cầu đi lại của người dân góp phần cho hoạt động vận tải hành khách được phát triển với quy mô khang trang, hiện đại, văn minh, chất lượng dịch vụ ngày càng tốt hơn, đảm bảo cho sự phát triển ổn định, lâu dài phù hợp với chiến lược phát triển của ngành giao thông vận tải. Cơ bản Sở Giao thông vận tải (sau này là Sở Xây dựng) đã thực hiện tốt chức năng quản lý; Công ty Trường Hải Bình Phước đã thực hiện tốt quy định của Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015 của Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách - số hiệu: QCVN 45: 2015/BGTVT và Thông tư số 56/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách - số hiệu: QCVN 45: 2024/BGTVT và thực hiện tốt đối với hoạt động bến xe Trường Hải. Tuy nhiên, quá trình thực hiện, các đơn vị còn có các tồn tại, thực hiện chưa đúng quy định như sau:

1. Đối với Công ty Trường Hải Bình Phước

- Chưa thiết kế và xây dựng đường dẫn từ phòng chờ cho hành khách đến các vị trí trả khách theo quy định tại mục 2.3.1 Quy chuẩn QCVN45: 2015/BGTVT và mục 2.3.1 Quy chuẩn QCVN45: 2024/BGTVT. Tuy nhiên, theo biên bản giải trình số 01/BCGT ngày 05/12/2025 của Công ty Trường Hải Bình Phước "Có 18 vị trí trả khách nằm sát mái hiên của nhà chờ bến xe và dọc

theo tuyến đường nội bộ rộng 7 mét, khoảng cách rất ngắn, không bảo đảm không gian để bố trí thêm mái che. Vì vậy, đơn vị chưa thể thiết kế và xây dựng mái che tại khu vực này". Do đó, khi cơ quan có thẩm quyền xử lý cần xem xét hướng dẫn nội dung này.

- Việc Công ty Trường Hải Bình Phước giải trình tại Báo cáo số 01/BCGT ngày 05/12/2025 với nội dung: Công ty Trường Hải Bình Phước điều chỉnh công năng (mục đích) sử dụng bên trong công trình là nhà chờ hành khách, là chưa đúng với hạng mục nhà ăn cho nhân viên tại mục 2.2 Giấy phép xây dựng số 41/GPXD-SXD ngày 14/07/2016 của Sở Xây dựng tỉnh Bình Phước (trước sáp nhập).

Trách nhiệm thuộc về Công ty Trường Hải Bình Phước) và tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Đối với Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước (sau này là Sở Xây dựng)

- Sở Xây dựng xác nhận vị trí Phòng ăn nhân viên (Giấy phép xây dựng số 41/GPXD-SXD ngày 14/07/2016 do Sở Xây dựng tỉnh Bình Phước (cũ)) là Phòng chờ cho hành khách với tổng diện tích là 300 m² (trong đó có 2 vị trí Phòng chờ cho hành khách, 01 Phòng chờ cho hành khách có máy lạnh, có diện tích khoảng 70 m² trong vực Nhà điều hành, 01 Phòng ăn nhân viên diện tích khoảng 252 m²) tại Biên bản kiểm tra các hạng mục xây dựng để phân loại tiêu chuẩn của bến xe làm cơ sở công bố lại bến xe Trường Hải ngày 17/8/2022, là chưa đúng với tên gọi công trình/hạng mục công trình trong nội dung giấy phép xây dựng đã được cấp (Giấy phép xây dựng số 41/GPXD-SXD ngày 14/07/2016), theo quy định tại mục 3.1.2.2 Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015, Thông tư 56/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024.

- Việc Bến xe Trường Hải chưa thiết kế và xây dựng đường dẫn từ phòng chờ đến các vị trí cho hành khách trả khách theo quy định tại mục 2.3.1 Quy chuẩn QCVN45: 2015/BGTVT và mục 2.3.1 Quy chuẩn QCVN45: 2024/BGTVT nêu trên; tuy nhiên, trong quá trình Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước(trước sáp nhập) kiểm tra các hạng mục xây dựng để phân loại tiêu chuẩn của bến xe làm cơ sở công bố lại bến xe Trường Hải vào ngày 17/8/2022 nhưng không nhắc đến việc Bến xe Trường Hải chưa thiết kế và xây dựng đường dẫn từ phòng chờ cho hành khách đến các vị trí trả khách theo quy định nêu trên, là có sai sót.

Trách nhiệm thuộc về Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước (sau này là Sở Xây dựng), phòng chuyên môn và cá nhân có liên quan của Sở.

(Phụ lục 05: Tổng hợp tồn tại, thực hiện chưa đúng quy định; kiến nghị xử lý trách nhiệm).

D. BIỆN PHÁP XỬ LÝ ĐÃ ĐƯỢC ÁP DỤNG

Ngày 09/12/2025, Đoàn thanh tra đã tổ chức cuộc họp với Sở Xây dựng, Công ty Lộc Bình An, Chi nhánh Công ty Hoàng Yến, Công ty Trường Hải Bình Phước để lấy ý kiến dự thảo kết quả thanh tra. Theo kết quả cuộc họp, các đơn vị dự họp cùng thống nhất với dự thảo kết quả thanh tra của Đoàn thanh tra.

E. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Từ các kết luận nêu trên, Chánh Thanh tra tỉnh kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý như sau:

1. Đối với Công ty Lộc Bình An, Chi nhánh Công ty Hoàng Yến, Bến xe Lộc Ninh, Công ty Trường Hải Bình Phước: Chủ động có giải pháp để thực hiện khắc phục các tồn tại, thực hiện chưa đúng quy định, vi phạm của đơn vị mình nêu tại phần C - Kết luận (*cụ thể tại Phụ lục 05 kèm theo*); chấp hành quyết định, chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

2. Đối với Sở Xây dựng

- Tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm và xử lý theo quy định pháp luật đối với các tổ chức, đơn vị cá nhân có liên quan đối với các tồn tại, thực hiện chưa đúng quy định đã nêu tại phần C- Kết luận (*cụ thể tại Phụ lục 05 kèm theo*).

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan rà soát từng thời kỳ quy định pháp luật có liên quan kiểm tra xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo xử lý đối với các tồn tại, thực hiện chưa đúng quy định, vi phạm đối với Công ty Lộc Bình An, Chi nhánh Công ty Hoàng Yến, Bến xe Lộc Ninh, Công ty Trường Hải Bình Phước đã nêu tại phần C - Kết luận (*cụ thể tại Phụ lục 05 kèm theo*).

- Chủ trì, phối hợp với các bến xe trên địa bàn tỉnh Đồng Nai kiểm tra, xử lý vi phạm đối các đơn vị kinh doanh vận tải tuyến cố định trên địa bàn tỉnh có tổng số chuyến xe khai thác trong 1 tháng dưới 70% số chuyến xe mà đơn vị đã đăng ký khai thác.

- Tham mưu UBND tỉnh có văn bản:

+ Chỉ đạo Công an tỉnh Đồng Nai kiểm tra, rà soát dữ liệu từ TBGSHT của Chi nhánh Công ty Hoàng Yến đối với hành vi vi phạm lái xe quá tốc độ từ 5 lần/1000km (từ 01/01/2025 đến 30/6/2025), gửi thông báo đến Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai để thu hồi phù hiệu đối với các hành vi vi phạm (nếu có).

+ Đề nghị Cục Cảnh sát giao thông kết nối và chia sẻ dữ liệu thu thập từ TBGSHT với Sở Xây dựng Đồng Nai để thực hiện công tác quản lý nhà nước về vận tải đường bộ được quy định tại khoản 2 Điều 27 Nghị định số 151/2024/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung tại khoản 5 Điều 27 Nghị định 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025.

3. Đối với Sở Nội vụ: Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền xử lý của Chủ tịch

UBND tỉnh đối với các tồn tại, hướng dẫn Sở Xây dựng tổ chức kiểm điểm, xử lý trách nhiệm theo quy định đối với các tồn tại, hạn chế nêu phần C - Kết luận (cụ thể tại Phụ lục 05 kèm theo).

4. Tổ chức thực hiện

- Giao Trường đoàn thanh tra theo Quyết định số 278/QĐ-TT ngày 30/9/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh tham mưu thủ tục để Lãnh đạo Thanh tra tỉnh tổ chức công bố Kết luận thanh tra theo quy định.

- Giao Phòng Nghiệp vụ 2 Thanh tra tỉnh theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, tổng hợp báo cáo, đề xuất theo quy định.

Trên đây là kết luận thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo; đồng thời, đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện những nội dung kiến nghị, xử lý nêu trên và báo cáo kết quả thực hiện kết luận, gửi về Thanh tra tỉnh trước ngày 26/01/2026.

CHÁNH THANH TRA



Võ Thị Xuân Đào

Nơi nhận:
 - Thanh tra Chính phủ; Cục III - TTCP;
 - Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Chánh TTT, Các Phó CTTT;
 - Văn phòng UBND tỉnh;
 - Sở Xây dựng;
 - Đoàn thanh tra theo QĐ 278/QĐ-TT
 - Công ty TNHH TMDVVT Lộc Bình An; Công ty CP đầu tư phát triển Hoàng Yên Logistics tại Bình Phước;
 - Công ty TNHH MTV TMDVVT Trường Hải Bình Phước;
 - Bến xe Lộc Ninh (thuộc xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai);
 - VP TTT đang trang thông tin điện tử cơ quan (sau khi kết luận thanh tra được công bố);
 - Các Phòng: NV2, NV3 và Văn phòng TTT;
 - Lưu: VT, DTT.



RECEIVED

SEP 10 1964



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 01: Bảng kiểm tra tính năng giám sát trực tuyến của phần mềm quản lý, khai thác dữ liệu thiết bị giám sát hành trình và thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe Công ty Trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ vận tải Lộc Bình An
(Kèm theo Kết luận thanh tra số 106 /KL-TT ngày 31 /12/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh)

STT	BIÊN KIỂM SOÁT	Vị trí xe trên bản đồ số	Thông tin lái xe		Tốc độ tức thời	Tổng số lần quá tốc độ	Số lần dừng đỗ	Thời gian dừng đỗ	Thời gian lái xe liên tục	Tổng thời gian lái xe trong ngày	Ảnh tĩnh truyền về từ xe	Thời điểm kiểm tra 22/10/2025	Trạng thái
			Họ & Tên	Số GPLX									
1	60H-129.30	x											mất tín hiệu
2	60C-281.78	x	Nguyễn Thanh Long	790221178429	0	0	2	14:57:33	0	0		15g11	Xe dừng
3	60C-370.93	x	Nguyễn Văn Hạnh	740118002472	0	1	31	12:23:47	0	2:20:40		15g12	xe dừng
4	60C-472.76	x											mất tín hiệu
5	60C-178.76	x	không		0	0	2	15:09:19	0	0		15g14	xe dừng
6	60C-227.14	x	Lư Phú Ân	790121813857	0	0	18	11:29:30	0	2:40:39		15g15	xe dừng
7	60C-444.41	x	Huỳnh Văn Tư	750031038753	3	0	13	11:55:57	00:06:46	02:00:50		15g18	xe đang chạy
8	60C-315.52	x	Nguyễn Thành Quý	750207006953	0	0	10	08:44:07	0	03:38:41		15g20	xe dừng
9	60C-522.97	x	Nguyễn Văn Chính	750018000212	0	0	11	11:15:24	0	02:25:30		15g22	xe dừng
10	60H-042.93	x	Trương Hồ Thanh Lễ	750149000110	0	0	11	10:40:25	0	0		15g23	xe dừng
11	60H-044.55	x	Hương Văn Thọ	790130796774	0	0	10	12:27:11	0	01:54:09		15g24	xe dừng
12	60H-193.88	x	Võ Minh Bảo	750117008573	73	0	11	11:27:31	00:47:35	03:38:49		15g26	xe đang chạy

13	60H-041.24	x	không		0	0	1	15:27:03	0	0	15g29	xe dừng
14	60C-216.82	x	Trương Hồ Thanh Lễ	750149000110	3	0	9	12:04:35	00:04:30	03:26:27	15g31	xe đang chạy
15	60C-399.65	x	Huỳnh Thế Cường	790208161318	16	0	13	06:18:12	00:47:01	08:02:35	15g33	xe đang chạy
16	60C-582.93	x	Phạm Văn Quyền	790095237378	19	0	5	13:23:24	00:03:30	01:23:30	15g34	xe đang chạy
17	60C-498.26	x	Nguyễn Quốc Dũng	750120015018	44	0	21	09:53:03	01:27:15	02:36:00	15g36	xe đang chạy
18	60H-030.47	x	Trần Văn Tính	770205011999	35	0	11	05:52:24	01:29:04	06:14:53	15g37	xe đang chạy
19	60C-126.74	x	Trần Đình Thông	790158059499	0	0	1	15:26:01	0	0	15g39	xe dừng
20	60C-047.69	x	không		0	0	1	15:30:54	0	0	15g40	xe dừng
21	60H-043.11	x	không		0	0	1	15:35:37	0	0	15g41	xe dừng
22	60H-300.48	x	Trần Văn Quân	790176920272	43	0	11	07:15:50	00:11:30	07:52:36	15g42	xe đang chạy
23	60H-081.42	x	Lê Hoàng Phong	790183228529	22	0	11	06:09:50	00:25:30	07:48:32	15g44	xe đang chạy
24	60H-229.42	x	không		0	0	1	15:31:24	0	0	15g45	xe dừng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 02: Bảng tổng hợp 34 trường hợp lái xe không sử dụng thẻ nhận dạng lái xe của mình để đăng nhập thông tin qua đầu đọc thẻ của thiết bị giám sát hành trình của xe và đăng xuất khi kết thúc lái xe để làm cơ sở xác định thời gian lái xe liên tục và thời gian làm việc trong ngày Công ty Trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ vận tải Lộc Bình An

(Kèm theo Kết luận thanh tra số 106 /KL-TT ngày 31 /12/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh)

- Xe 60C-498.26 các ngày 01,02,16,19,20,21,23,24,31 tháng 12/2024;
- Xe 60C-399.65 các ngày 14,26 tháng 12/2024;
- Xe 60H-300.48 các ngày 12,18,26 tháng 12/2024;
- Xe 60C-444.41 các ngày 07,21 tháng 12/2024;
- Xe 60H-193.88 ngày 28/12/2024;
- Xe 60C-498.26 các ngày 05,07,13,15,16,27,29,30 tháng 5/2025;
- Xe 60H-081.42 ngày 16/5/2025;
- Xe 60C-399.65 các ngày 06,24 tháng 5/2025;
- Xe 60C-444.41 các ngày 03,15,18,22,25,28 tháng 5/2025.

02 trường hợp lái xe quá thời gian lái xe liên tục: (1) Lái xe Vũ Đức Thiện, số GPLX 750183020433, Biển số xe 60H-229.42, ngày 10/5/2025, thời gian lái xe 04:04:42; (2) Lái xe Trương Hồ Thanh Lễ, số GPLX 750149000110, Biển số xe 60H-042.93, ngày 03/5/2025, thời gian lái xe 04:14:43.





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 03: Danh sách 06 xe Đoàn thanh tra đã kiểm tra thực tế

(Kèm theo Kết luận thanh tra số 106 /KL-TT ngày 31/12/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh)

- Lái xe Nguyễn Phi Long điều khiển phương tiện 50F-055.52.
- Lái xe Lý Công Hậu điều khiển phương tiện 50H-363.12;
- Lái xe Nguyễn Tấn Phát điều khiển phương tiện 50F-055.45;
- lái xe Tất Minh Thanh điều khiển phương tiện 93F-001.95;
- Lái xe Trần Bá Bảo Tân điều khiển phương tiện 50F-036.78;
- Lái xe Nguyễn Thành Trung điều khiển phương tiện 93H-047.78.





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 04: 36 hợp đồng vận tải của Chi nhánh Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Hoàng Yến Logistics tại Bình Phước
(Kèm theo Kết luận thanh tra số 106 /KL-TT ngày 31 /12/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh)

STT	12 Hợp đồng kiểm tra	06 Hợp đồng thiếu thông tin so với quy định
Năm 2024		
1	10/HĐVC ngày 14/4/2024;	X
2	20/HĐVC ngày 16/4/2024;	
3	029/HĐVC ngày 03/5/2024;	X
4	017/HĐVC ngày 01/6/2024;	X
5	462/HĐVC ngày 02/6/2024;	X
6	091/HĐVC ngày 06/6/2024;	X
7	101/HĐVC.2024 ngày 03/8/2024;	
8	036/HĐVC.2024 ngày 30/8/2024;	
9	713/HĐVC.202 ngày 10/9/2024;	
10	025/HĐVC.2024 ngày 04/11/2024;	X
11	006/HĐVC.2024 ngày 29/12/2024;	
12	200/HĐVC.2024 ngày 31/12/2024;	
Năm 2025		
1	- 10/HĐVT.2025 ngày 14/01/2025;	X
2	- 573/HĐVT.2025 ngày 27/01/2025;	X
3	- 139/HĐVT.2025 ngày 30/01/2025;	
4	- 669/HĐVT.2025 ngày 10/02/2025;	
5	- 201/HĐVT.2025 ngày 20/02/2025;	X

6	- 966/HĐVT.2025 ngày 30/6/2025.		
7	- 571/HĐVT.2025 ngày 29/6/2025;		X
8	- 101/HĐVT.2025 ngày 29/6/2025;		X
9	- 151/HĐVT.2025 ngày 20/6/2025;		
10	- 789/HĐVT.2025 ngày 08/6/2025;		X
11	- 029/HĐVT.2025 ngày 30/5/2025;		X
12	- 791/HĐVT.2025 ngày 21/5/2025;		X
13	- 169/HĐVT.2025 ngày 20/5/2025;		X
14	- 178/HĐVT.2025 ngày 04/5/2025;		X
15	- 884/HĐVT.2025 ngày 03/5/2025;		X
16	- 139/HĐVT.2025 ngày 30/4/2025;		
17	- 168/HĐVT.2025 ngày 29/4/2025;		X
18	- 042/HĐVT.2025 ngày 08/4/2025		X
19	- 62/HĐVT.2025 ngày 06/4/2025;		
20	- 58/HĐVT.2025 ngày 22/3/2025;		
21	- 186/HĐVT.2025 ngày 20/3/2025;		X
22	- 33/HĐVT.2025 ngày 01/3/2025;		
23	- 14/HĐVT.2025 ngày 28/02/2025;		
24	- 196/HĐVT.2025 ngày 21/02/2025;		



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 05: Bảng tổng hợp các tồn tại, thực hiện chưa đúng quy định, vi phạm; kiến nghị xử lý trách nhiệm
(Kèm theo Kết luận thanh tra số 106 /KL-TT ngày 31 /12/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh)

STT	Tên tổ chức/cá nhân tồn tại, thực hiện chưa đúng quy định, vi phạm	Nội dung tồn tại, thực hiện chưa đúng quy định, vi phạm	Kiến nghị xử lý trách nhiệm		
			Hành chính	Chuyển cơ quan công an	Chuyển cơ quan chức năng khác
I	Việc chấp hành quy định pháp luật về điều kiện và quản lý hoạt động kinh doanh vận tải đối với Công ty Lộc Bình An				
1	Công ty Lộc Bình An và bộ phận, cá nhân có liên quan của Công ty.	- Không tổ chức khám sức khỏe cho người lao động của bộ phận quản lý an toàn giao thông, là vi phạm quy định về điều kiện kinh doanh vận tải đường bộ theo điểm a khoản 3 Điều 34 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ (có hiệu lực từ 01/4/2020 đến 31/12/2024) và điểm a khoản 3 Điều 74 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ (có hiệu lực từ 01/01/2025). Hành vi trên vi phạm quy định về phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được quy định tại Điều 22 Nghị định 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.	X	Không	Không

		- Nội dung Quy trình đảm bảo an toàn giao thông: Công ty Lộc Bình An xây dựng Quy trình đảm bảo an toàn giao thông nhưng không đầy đủ các nội dung theo quy định tại điểm b khoản 6, khoản 7 Điều 4 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT (có hiệu lực từ ngày 15/7/2020 đến ngày 31/12/2024) và điểm b khoản 8, khoản 9 Điều 11 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP (có hiệu lực từ ngày 01/01/2025). Hành vi trên vi phạm quy định về xử phạt các hành vi vi phạm quy định về vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ được quy định tại điểm i khoản 4 Điều 28 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020, được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2022. - Bộ phận quản lý, theo dõi các điều kiện về an toàn giao thông của Công ty Lộc Bình An không thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, là vi phạm quy định tại Điều 7 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT (có hiệu lực từ 15/7/2020 đến 31/12/2024) và Điều 11 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP (có hiệu lực từ 01/01/2025). Hành vi trên vi phạm quy định về xử phạt các hành vi vi phạm quy định về vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ được quy định tại điểm h khoản 6 Điều 28 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng, có hiệu	
--	--	---	--

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--



	thông vận tải tỉnh Đồng Nai (trước sáp nhập) quản lý và cá nhân có liên quan của Sở - Tổ chức: Sở và phòng chuyên môn (Thời gian từ 4/2024 đến tháng 12/2024)	bộ Việt Nam để phục vụ công tác quản lý nhà nước về giao thông vận tải theo quy định tại khoản 7 Điều 63 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải (có hiệu lực từ ngày 15/7/2020 đến ngày 31/12/2024).			
3	- Cá nhân: Giám đốc và Phó Giám đốc được phân công theo dõi, chỉ đạo trực tiếp của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai quản lý, cá nhân có liên quan của Sở. - Tổ chức: Sở, phòng chuyên môn, cá nhân có liên quan của Sở (Thời gian từ sau ngày 20/12/2024).	- Báo cáo số 1253/SoXD-QLVTPT&NL ngày 25/4/2025 của Sở Xây dựng về việc báo cáo kết quả hoạt động vận tải năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trễ hạn theo quy định tại khoản 2 Điều 64 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT và điểm g khoản 2 Điều 46 Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải	X	Không	Không
4	- Cá nhân: Giám đốc và Phó Giám đốc được phân công theo dõi, chỉ đạo trực tiếp của Sở Xây dựng quản lý và cá nhân có liên quan của Sở	- Đăng tải không đầy đủ thông tin công khai trên trang Thông tin điện tử của Sở Xây dựng về danh sách phương tiện kinh doanh vận tải và đơn vị kinh doanh vận tải do Sở Xây dựng Đồng Nai quản lý, về danh sách xe kinh doanh vận tải bị tước quyền theo quy định tại điểm b khoản 8 Điều 21 Nghị định 158/2024/NĐ-CP. - Đăng tải không đầy đủ thông tin công khai trên trang Thông tin điện tử	X	Không	Không

	- Tổ chức: Sở và phòng chuyên môn. (Thời gian từ ngày 01/3/2025 đến ngày 30/6/2025)	của Sở Xây dựng về danh sách các xe sẽ hết hạn phù hiệu của tháng tiếp theo theo quy định điểm d khoản 9 Điều 23 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP.			
II	Việc chấp hành quy định pháp luật về điều kiện và quản lý hoạt động kinh doanh vận tải đối với Chi nhánh Công ty Hoàng Yến	Chi nhánh Công ty Hoàng Yến và bộ phận, cá nhân có liên quan của Công ty			
1		- Chưa ký hợp đồng đồng khai thác bến đối với Bến xe Lộc Ninh, là chưa đúng quy định tại khoản 2 Điều 4 và khoản 7 Điều 4 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020, điểm a khoản 2 Điều 37 Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024. - Không tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho lái xe, là chưa đúng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 57 Luật đường bộ ngày 27/6/2024. Hành vi trên vi phạm không tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho lái xe theo quy định tại điểm a khoản 8 Điều 26 Nghị định số 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024. - Lệnh vận chuyển theo tuyến cố định (Bến xe Lộc Ninh - Bến xe Miền Đông; Bến xe Lộc Ninh - bến xe Vũng Tàu) không có đầy đủ thông tin, xác nhận của bến xe hai đầu bến, là chưa đúng quy định tại khoản 7 Điều 4 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP. Chi nhánh Công ty khai thác số chuyến xe của tuyến Bến xe Lộc Ninh - Bến xe Miền Đông; bến xe Lộc Ninh - Bến xe Vũng Tàu dưới 70% số chuyến xe đã đăng ký khai thác (Căn cứ theo Lệnh vận chuyển mà đơn vị lưu trữ, báo cáo số 22/BC-TTĐVTH ngày 29/10/2025 của Trung tâm dịch vụ tổng hợp thuộc UBND xã Lộc Ninh), là chưa đúng quy định tại khoản 7 Điều 22 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024. - Phương tiện ô tô trong một tháng có từ 05 lần vi phạm tốc độ/1000 km			
		X	Không	Không	Không

		xe chạy (phương tiện nêu tại điểm 2.5. mục II phần B - kết quả, kiểm tra, xác minh), là chưa đúng quy định tại điểm c khoản 10 Điều 23 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP này 18/12/2024. - Từ ngày 01/01/2024 đến 30/6/2025 Chi nhánh Công ty không thực hiện báo cáo tình hình hoạt động hàng tháng gửi về Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước, Sở Xây dựng Bình Phước theo quy định tại khoản 1 Điều 64 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020, khoản 1 Điều 46 Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024. - Việc lưu trữ hồ sơ, tài liệu Chi nhánh Công ty Hoàng Yến không lưu trữ Lệnh vận chuyển trong tháng 01/2024 đến tháng 5/2024; lưu trữ lệnh vận chuyển từ 01/01/2025 đến 30/6/2025 của tuyến Bến xe Lộc Ninh - Bến xe Miền Đông không đầy đủ so với báo cáo của bến xe Lộc Ninh gửi Đoàn thanh tra, là chưa đúng quy định tại khoản 7 Điều 14 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT; khoản 8 Điều 4 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024. Hành vi không lưu trữ theo quy định các hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động vận tải của đơn vị theo quy định tại điểm c khoản 6 Điều 28 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ. - Hợp đồng vận chuyển được kiểm tra không đầy đủ nội dung tối thiểu trong hợp đồng, là chưa đúng quy định tại điểm b, c, khoản 2 Điều 15 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP; điểm b khoản 2 Điều 17 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP.			
		Bến xe Lộc Ninh: Không ký hợp đồng với Chi nhánh Công ty Hoàng Yến nhưng vẫn ký và xác nhận cho phương tiện của đơn vị xuất bến vi phạm quy định tại khoản 7 Điều 4 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020; điểm d khoản 1 Điều 37 Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải.	X	Không	Không

2	- Cá nhân: Giám đốc và Phó Giám đốc được phân công theo dõi, chỉ đạo trực tiếp của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước (sau này là Sở Xây dựng) quản lý, cá nhân có liên quan của Sở. - Tổ chức: Sở và phòng chuyên môn của Sở. (Thời gian từ 01/01/2024 đến ngày 30/6/2025)	- Chưa phân công cán bộ phụ trách thực hiện công tác kiểm tra, tổng hợp thông tin từ thiết bị GSHT, là chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư số 09/2015/TT-BGTVT ngày 15/4/2015 của Bộ Giao thông vận tải. - Chi nhánh Công ty Hoàng Yến không thực hiện báo cáo định kỳ đầy đủ; tuy nhiên, Sở Giao thông vận tải không có văn bản đôn đốc, nhắc nhở, là chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 64 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020, khoản 1 Điều 46 Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024. - Chi nhánh Công ty Hoàng Yến chưa ký hợp đồng khai thác với bến xe Lộc Ninh. Số lượng chuyên xe tuyến cố định bến xe Lộc Ninh - Bến xe Miền Đông từ 01/01/2025 đến 30/6/2025 của Chi nhánh công ty thực hiện dưới 70% tổng số chuyên xe đã đăng ký hoạt động trong 01 tháng. Tuy nhiên, Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước (cũ); Sở Xây dựng tỉnh Bình Phước không thông báo thu hồi Thông báo đăng ký khai thác tuyến thành công, là chưa đúng quy định tại khoản 8 Điều 22 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP.	X	Không	Không
4	- Cá nhân: Giám đốc và Phó Giám đốc được phân công theo dõi, chỉ đạo trực tiếp của Sở Xây dựng tỉnh Bình Phước (trước sáp nhập) quản lý, cá nhân có liên quan của Sở. - Tổ chức: Sở và phòng chuyên môn của Sở (Thời gian từ tháng	Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước (trước sáp nhập) không lập thông báo tổng hợp thông tin vi phạm từ thiết bị GSHT đến các đơn vị kinh doanh vận tải, ra quyết định xử lý vi phạm hành chính (thu hồi phù hiệu), là chưa đúng quy định tại khoản 7 Điều 63 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020.	X	Không	Không

	4/2024 đến 12/2025)	tháng				
III	Việc chấp hành quy định pháp luật về hoạt động đối với Bến xe ô tô khách Trường Hải Bình Phước					
1	Công ty Trường Hải Bình Phước và cá nhân có liên quan.	- Chưa thiết kế và xây dựng đường dẫn từ phòng chờ cho hành khách đến các vị trí trả khách theo quy định tại mục 2.3.1 Quy chuẩn QCVN45: 2015/BGTVT và mục 2.3.1 Quy chuẩn QCVN45: 2024/BGTVT. Tuy nhiên, theo biên bản giải trình số 01/BCGT này 05/12/2025 của Công ty Trường Hải Bình Phước “Có 18 vị trí trả khách nằm sát mái hiên của nhà chờ bến xe và dọc theo tuyến đường nội bộ rộng 7 mét, khoảng cách rất ngắn, không bảo đảm không gian để bố trí thêm mái che. Vì vậy, đơn vị chưa thể thiết kế và xây dựng mái che tại khu vực này”. Do đó, khi cơ quan có thẩm quyền xử lý cần xem xét hướng dẫn nội dung này. - Việc Công ty Trường Hải Bình Phước giải trình tại Báo cáo số 01/BCGT ngày 05/12/2025 với nội dung: Công ty Trường Hải Bình Phước điều chỉnh công năng (mục đích) sử dụng bên trong công trình là nhà chờ hành khách, là chưa đúng với hạng mục nhà ăn cho nhân viên tại mục 2.2 Giấy phép xây dựng số 41/GPXD-SXD ngày 14/07/2016 của Sở Xây dựng tỉnh Bình Phước (trước sáp nhập).		X	Không	Không
2	Giám đốc và Phó Giám đốc được phân công theo dõi, chỉ đạo trực tiếp của Sở Xây dựng tỉnh Bình Phước (trước sáp nhập) quản lý và tổ chức, phòng chuyên môn, cá nhân có liên quan của Sở	- Sở Xây dựng xác nhận vị trí Phòng ăn nhân viên (Giấy phép xây dựng số 41/GPXD-SXD ngày 14/07/2016 do Sở Xây dựng tỉnh Bình Phước (cũ)) là Phòng chờ cho hành khách với tổng diện tích là 300 m² (trong đó có 2 vị trí Phòng chờ cho hành khách, 01 Phòng chờ cho hành khách có máy lạnh, có diện tích khoảng 70 m² trong vực Nhà điều hành, 01 Phòng ăn nhân viên diện tích khoảng 252 m²) tại Biên bản kiểm tra các hạng mục xây dựng để phân loại tiêu chuẩn của bến xe làm cơ sở công bố lại bến xe Trường Hải ngày 17/8/2022, là chưa đúng với tên gọi công trình/hạng mục công trình trong nội dung giấy phép xây dựng đã được cấp (Giấy		X	Không	Không

	phép xây dựng số 41/GPXD-SXD ngày 14/07/2016), theo quy định tại mục 3.1.2.2 Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015, Thông tư 56/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024. - Việc Bến xe Trường Hải chưa thiết kế và xây dựng đường dẫn từ phòng chờ đến các vị trí cho hành khách trả khách theo quy định tại mục 2.3.1 Quy chuẩn QCVN45: 2015/BGTVT và mục 2.3.1 Quy chuẩn QCVN45: 2024/BGTVT nêu trên; tuy nhiên, trong quá trình Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước (trước sáp nhập) kiểm tra các hạng mục xây dựng để phân loại tiêu chuẩn của bến xe làm cơ sở công bố lại bến xe Trường Hải vào ngày 17/8/2022 nhưng không nhắc đến việc Bến xe Trường Hải chưa thiết kế và xây dựng đường dẫn từ phòng chờ cho hành khách đến các vị trí trả khách theo quy định nêu trên, là có sai sót.			
--	---	--	--	--

